

ATung

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 13296/BC-UBND

Đồng Nai, ngày 20 tháng 12 năm 2017

## BÁO CÁO

### **Kết quả công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng quý IV và năm 2017**

Thực hiện Thông tư số 03/2013/TT-TTCP ngày 10/6/2013 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Công văn số 2217/TTCP-KHTCTH ngày 01/9/2017 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng (PCTN) quý IV và năm 2017, UBND tỉnh Đồng Nai báo cáo như sau:

#### **A. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TRONG QUÝ IV/2017**

##### **I. CÔNG TÁC THANH TRA**

##### **1. Thanh tra hành chính (Biểu 1a)**

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra và kết quả thanh tra: Ngành Thanh tra tỉnh triển khai 34 cuộc tại 44 đơn vị trên các lĩnh vực (kỳ trước chuyển sang 09 cuộc, triển khai mới 25 cuộc). Trong đó, có 20 cuộc theo kế hoạch, đột xuất 14 cuộc. Đã kết thúc thanh tra tại đơn vị là 24 cuộc và ban hành kết luận thanh tra 18 cuộc.

b) Kết quả theo dõi việc thực hiện kết luận thanh tra và quyết định xử lý về thanh tra:

- Trong kỳ, đã kiến nghị và đã thu hồi số tiền là 132,64 triệu đồng; đồng thời, kiến nghị xử lý hành chính đối với 03 cá nhân với hình thức khiển trách (*Đoàn thanh tra việc thực hiện các quy định Pháp luật về xây dựng đường giao thông nông thôn tại UBND xã Phú Lập, huyện Tân Phú; Đoàn thanh tra ngân sách tại UBND xã Phú Thanh, huyện Tân Phú; Đoàn thanh tra về quản lý sử dụng đất tại xã Thanh Sơn, huyện Tân Phú*) và kiến nghị chuyển cơ quan điều tra 01 vụ (*Đoàn thanh tra đột xuất việc lập các trình tự, thủ tục trình UBND tỉnh phê duyệt bổ sung điều chỉnh mở rộng quy hoạch vùng khuyến khích chăn nuôi tại xã Hàng Gòn, thị xã Long Khánh*), 01 đối tượng (*Đoàn thanh tra việc quản lý về thu, chi tài chính tại Trường Mầm non Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc*).

- Kết quả theo dõi việc thi hành các kết luận thanh tra: Tiếp tục theo dõi và thu hồi số tiền 31.154,86 triệu đồng (*Giảm 630,42 triệu đồng so với kỳ trước, do sau khi thực hiện kết luận thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong quản lý và đầu tư xây dựng cơ bản đối với các Dự án thuộc Chương trình nông thôn mới tại UBND huyện Long Thành; UBND xã Long Đức đã rà soát lại số liệu và kiến nghị nộp số tiền nêu trên vào ngân sách tỉnh*).

##### **2. Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành (Biểu 1e)**

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra: Triển khai 966 cuộc thanh tra, kiểm tra tại 6.800 cơ sở kinh doanh, cá nhân, tổ chức (số cuộc có thành lập đoàn là 40

cuộc, số cuộc thanh tra độc lập là 926 cuộc); qua thanh tra đã phát hiện 1.660 cá nhân, tổ chức, cơ sở kinh doanh vi phạm.

b) Kết quả thanh tra, kiểm tra chuyên ngành: Qua kết quả thanh tra, kiểm tra, người có thẩm quyền đã ra 1.651 quyết định xử phạt vi phạm hành chính, tổng số tiền xử phạt là 8.544,12 triệu đồng; đã nộp Kho bạc Nhà nước và thu hồi 7.765,77/8.544,12 triệu đồng, đạt tỷ lệ 91%; ngoài ra, Sở Giao thông - Vận tải tạm thu hồi 146 giấy phép lái xe. Nội dung các vi phạm qua thanh tra, kiểm tra chuyên ngành chủ yếu tập trung ở các lĩnh vực Giao thông đường bộ, đường thủy; An toàn bức xạ và đo lường; An toàn lao động; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Tài nguyên và Môi trường; lĩnh vực xuất bản; Y tế...

### **3. Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra; khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng và thanh tra công vụ**

Trong quý IV năm 2017, Ngành Thanh tra Đồng Nai đã triển khai thực hiện 15 cuộc thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra; khiếu nại, tố cáo; PCTN và thanh tra công vụ tại 28 đơn vị. Đã kết thúc thanh tra tại đơn vị 14 cuộc và ban hành 13 kết luận thanh tra. Hiện đang tiến hành thanh tra tại đơn vị 01 cuộc.

## **II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

### **1. Kết quả công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư**

#### **a) Công tác tiếp công dân (Biểu số 2a)**

Toàn tỉnh đã tiếp 1.463 lượt với 1.522 người đến khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị (giảm 270 lượt, giảm 250 người so với cùng kỳ năm trước). Lãnh đạo các cấp đã tiếp 473 lượt với 481 người (tăng 153 lượt, tăng 155 người so với cùng kỳ năm trước). Trong quý IV/2017, phát sinh 15 lượt đoàn đông người với 231 người của 11 vụ việc đến Trụ sở Tiếp dân của tỉnh và huyện để khiếu nại, phản ánh, kiến nghị (giảm 03 lượt đoàn, giảm 17 người so với cùng kỳ năm trước). Nội dung khiếu nại của công dân chủ yếu liên quan đến chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện các dự án; phản ánh, đề nghị chủ yếu về lĩnh vực pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội, hồ sơ chính sách xã hội và người có công, hướng dẫn xin cấp GCNQSDĐ, đo đạc; hướng dẫn lập hồ sơ cấp giấy phép, thẩm định thiết kế, nghiệm thu các công trình, kiến nghị hoạt động xây dựng và xử lý các vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng; phản ánh cơ sở hành nghề y tư nhân hoạt động có dấu hiệu vi phạm... Qua ý kiến trình bày của công dân, lãnh đạo các cấp, các ngành đã chỉ đạo các cơ quan liên quan tham mưu xử lý theo quy định pháp luật. Qua ý kiến trình bày của công dân, lãnh đạo các cấp đã chỉ đạo các cơ quan liên quan tham mưu xử lý theo quy định pháp luật.

#### **b) Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư KNTC (Biểu số 2b)**

- Tiếp nhận và phân loại đơn: Toàn tỉnh đã tiếp nhận 2.121 đơn; trong đó, đơn kỳ trước chuyển sang là 71 đơn; nhận mới trong kỳ là 1.899 đơn (tăng 50 đơn, tương đương tăng 03%) so với cùng kỳ năm trước. Đã phân loại 2.074 đơn/2.121 đơn, cụ thể: Đơn không đủ điều kiện xử lý là 815 đơn; đơn đủ điều kiện xử lý là 1.259 đơn được phân loại theo nội dung sau: Khiếu nại 349 đơn (253 đơn liên quan đến đất đai; 01 đơn liên quan đến nhà, tài sản; 01 đơn liên quan đến chính sách, chế độ; 94 đơn

lĩnh vực khác); tố cáo 100 đơn (89 đơn lĩnh vực hành chính, 11 đơn thuộc lĩnh vực khác); 810 đơn phản ánh, kiến nghị liên quan đến lĩnh vực đất đai và các lĩnh vực khác.

- Kết quả xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo: Trong 1.259 đơn đủ điều kiện xử lý, có 115 đơn thuộc thẩm quyền (107 đơn khiếu nại, 07 đơn tố cáo, 01 đơn tranh chấp đất đai), tăng 31 đơn (tương đương tăng 37 %) so với cùng kỳ năm trước; 1.144 đơn không thuộc thẩm quyền được xử lý theo quy định (277 đơn có văn bản hướng dẫn, 729 đơn chuyển cơ quan có thẩm quyền, 138 đơn có công văn trả lời).

## **2. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền**

- Kỳ trước chuyển sang: 77 đơn (68 khiếu nại, 09 tố cáo); Chuyển xử lý 06 đơn (05 đơn khiếu nại; 01 đơn tố cáo); còn lại 71 đơn (63 đơn khiếu nại; 08 đơn tố cáo).

- Nhận mới trong kỳ: 114 đơn thuộc thẩm quyền (107 đơn khiếu nại, 07 đơn tố cáo).

Các cơ quan Nhà nước đã thụ lý 185 đơn (170 khiếu nại, 15 tố cáo); toàntỉnh đã giải quyết 126 đơn (116 khiếu nại, 10 tố cáo)/185 đơn, đạt tỷ lệ 68%. Còn 59 đơn (54 khiếu nại, 05 tố cáo) đang được xem xét, giải quyết; trong đó có 19 đơn khiếu nại đã có báo cáo xác minh.

a) Giải quyết đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền (Biểu số 2c): Đã giải quyết 116 đơn/170 đơn (ban hành 97 quyết định, qua giải thích công dân rút đơn khiếu nại là 19 trường hợp); Kết quả giải quyết: Trong tổng số 97 đơn khiếu nại đã giải quyết ban hành bằng quyết định, có 04 đơn khiếu nại đúng (04%), 70 đơn khiếu nại sai (72%), 23 đơn khiếu nại đúng một phần (24%). Thi hành 84 quyết định/87 quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật. Qua giải quyết khiếu nại đã chấp thuận nâng 300m<sup>2</sup> đất ở từ vị trí 2 lên vị trí 1; cấp hạng nhà từ dưới cấp 4 hạng 2 lên cấp 4 hạng 4, cấp 03 hạng 2 lên cấp 3 hạng 1, cấp 4 hạng 1 lên cấp 3 hạng 3; bổ sung các chế độ ổn định đời sống cho công dân...

b) Giải quyết đơn tố cáo thuộc thẩm quyền (Biểu số 2d): Đã giải quyết 10 đơn/15 đơn. Kết quả giải quyết: 02 đơn tố cáo đúng; 03 đơn tố cáo sai, 05 đơn tố cáo đúng một phần. Qua giải quyết tố cáo kiến nghị kiểm điểm trách nhiệm 01 cá nhân (đang thực hiện).

## **3. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo**

- Trong kỳ, UBND tỉnh đã ban hành mới 03 văn bản chỉ đạo về công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; cụ thể:

+ Công văn số 11403/UBND-TCD ngày 03/11/2017 về việc nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo;

+ Công văn số 11643/UBND-TCD ngày 09/11/2017 về việc đảm bảo an ninh, trật tự Tuần lễ cấp cao APEC 2017.

+ Công văn số 12542/UBND-TCD ngày 04/12/2017 về việc kiểm tra, rà soát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân trên địa bàn quản lý, phối hợp giải quyết tình trạng công dân khiếu nại, tố cáo phức tạp ở Hà Nội.

- Kết quả tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tiếp công dân và khiếu nại, tố cáo: Các địa phương, sở ngành tiếp tục tuyên truyền trực tiếp tại các buổi họp hoặc

chuyên tải trên phần mềm xử lý và điều hành công việc của cơ quan đề cán bộ, công chức tìm hiểu, nghiên cứu và áp dụng thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

### **III. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG**

**1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN trong phạm vi trách nhiệm của UBND tỉnh**

*a) Công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN:*

UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị, địa phương tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền Luật Phòng, chống tham nhũng và Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí gắn với thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” về cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, Đảng viên và quần chúng nhân dân về công tác PCTN, lãng phí. Kết quả trong kỳ, các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh đã tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về PCTN cho 11.151 lượt người tham dự (trong đó: Cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên là 3.102 lượt, Đảng viên là 4.106 lượt và nhân dân 3.943 lượt); Đài Truyền thanh Biên Hòa, Vĩnh Cửu, Thống Nhất, Định Quán thực hiện phát thanh 111 tin, 70 bài tuyên truyền, quán triệt nội dung về công tác PCTN, những quy định của Bộ Luật Hình sự về các tội phạm tham nhũng, những vấn đề chế tài, xử lý tham nhũng, phát huy sức mạnh trong PCTN, với thời lượng phát thanh 400 phút; thực hiện 02 chuyên mục pháp luật và đời sống; 03 tiết mục ngày pháp luật; 02 chuyên mục Đảng và cuộc sống; 02 tiết mục làm theo gương bác; 01 tiết mục câu chuyện truyền thanh.

Ngoài ra, tại Trung tâm bồi dưỡng chính trị thành phố Biên Hòa đã tổ chức 01 lớp học triển khai Luật PCTN và Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí lồng ghép vào chương trình bồi dưỡng kiến thức Đảng viên mới trên địa bàn thành phố cho 168 lượt đảng viên dự bị; Huyện uỷ Xuân lộc tổ chức 01 buổi tập huấn về kê khai tài sản, thu nhập cho cán bộ chủ chốt, cán bộ làm công tác kê khai tài sản, thu nhập của huyện với 127 người tham dự.

*b) Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, cụ thể hóa, hướng dẫn thực hiện công tác PCTN:*

Trong kỳ, thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 11243/UBND-NC ngày 31/10/2017 chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục phấn đấu hoàn thành đạt hiệu quả các nhiệm vụ về PCTN theo các chương trình, kế hoạch đã đề ra và thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm công tác PCTN từ nay đến cuối năm 2017 và trong thời gian tới.

*c) Việc tổ chức, phân công trách nhiệm thực hiện trong công tác PCTN:*

Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ công tác PCTN trên phạm vi toàn tỉnh theo đúng quy định. Thanh tra tỉnh có trách nhiệm tham mưu thực hiện.

### **2. Công tác thực hiện phòng ngừa tham nhũng**

*a) Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị:* Các địa phương, đơn vị tiếp tục thực hiện công khai, minh bạch trên lĩnh vực hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của pháp luật về PCTN và chỉ đạo của UBND tỉnh. Hiện nay, Thanh tra tỉnh đang theo dõi, đôn đốc các đơn vị, địa phương

báo cáo kết quả tự kiểm tra việc thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động đề tổng hợp báo cáo Tỉnh ủy và UBND tỉnh theo quy định.

b) *Xây dựng và thực hiện chế độ, tiêu chuẩn, định mức*: Các cơ quan, đơn vị trong tỉnh tiếp tục thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn do Nhà nước ban hành và thực hiện có hiệu quả các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, các quyết định của UBND tỉnh quy định về các chính sách, tiêu chuẩn, định mức trong sử dụng ngân sách. Đồng thời, thực hiện tự kiểm tra nội bộ về thực hiện chế độ, tiêu chuẩn, định mức tại đơn vị mình. Kết quả, qua công tác tự kiểm tra nội bộ, Sở Ngoại vụ đã phát hiện 01 trường hợp vi phạm công tác tài chính, vi phạm quy định của pháp luật về PCTN. Kết quả xử lý: Cấp ủy, Ban Giám đốc Sở đã tổ chức kiểm điểm và xử lý kỷ luật với hình thức khiển trách theo đúng trình tự, thủ tục quy định của Đảng và Nhà nước.

c) *Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng*: Các cơ quan, đơn vị trong tỉnh tiếp tục quán triệt Quy chế về quà tặng, nhận quà và nộp lại quà tặng theo Quyết định số 64/2007/QĐ-TTg ngày 10/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ đến các cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan.

d) *Việc xây dựng, thực hiện các quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp*: Việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức đều được cơ quan các ngành, các cấp trên địa bàn tỉnh niêm yết công khai tại trụ sở, nhằm tạo điều kiện để cán bộ, công chức đối chiếu, thực hiện và Nhân dân thực hiện quyền giám sát.

Ngày 07/11/2017, Sở Nội vụ có Công văn số 2950/TT-SNV đề nghị các đơn vị, địa phương báo cáo kết quả thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, công tác xử lý kỷ luật và công tác xử lý trách nhiệm người đứng đầu năm 2017. Ngoài ra, qua theo dõi, trong kỳ, các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh đã tổ chức 1.186 lượt kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính và quy tắc ứng xử, đạo đức công vụ theo Kế hoạch số 40/KH-UBND của UBND tỉnh, trong đó: đoàn kiểm tra của tỉnh đã triển khai 21 đợt kiểm tra, Tổ kiểm tra của các Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp đã triển khai 1.165 lượt tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trực thuộc. Qua kiểm tra Đoàn kiểm tra và Tổ kiểm tra đã tham mưu cấp thẩm quyền nhắc nhở: 398 trường hợp; phê bình tập thể, cá nhân: 101 trường hợp; xử lý kỷ luật 47 trường hợp cán bộ, công chức, viên chức sai phạm trong quá trình thực thi nhiệm vụ, công vụ, vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính.

đ) *Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức*:

Tiếp tục thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ. Kết quả trong kỳ, Sở Nội vụ đã ban hành các quyết định về chuyển đổi vị trí công tác đối với 85 trường hợp (20 công chức cấp xã và 65 viên chức ở các trường học và kế toán trên địa bàn huyện Định Quán và huyện Tân Phú). Đồng thời, Sở Nội vụ có Công văn số 2555/SNV-CCVC ngày 05/10/2017 trao đổi với phòng Nội vụ huyện Long Thành về chuyển đổi vị trí công tác đối với Kế toán trưởng Ban Quản lý dự án huyện Long Thành; Công văn số 2959/SNV-CCVC ngày 08/11/2017; Công văn số 3030/SNV-CCVC ngày 14/11/2017 và Công văn số 3166/SNV-CCVC ngày 24/11/2017 trao đổi với UBND các huyện Long Thành, Định Quán, Long Khánh đề nghị các địa phương, rà soát, xây dựng lại kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác cho phù hợp với quy định.

e) *Thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập*: Thực hiện quy định pháp luật về minh bạch tài sản, thu nhập, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Công văn số

11077/UBND-NC ngày 27/10/2017 chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập năm 2017. Ngoài ra, ngày 22/11/2017, Thanh tra tỉnh đã trực tiếp hướng dẫn công tác kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập cho cán bộ chủ chốt trên địa bàn huyện Xuân Lộc tại Hội trường Nhà Văn hóa huyện.

*g) Thực hiện chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng:* Lãnh đạo các ngành, các cấp của tỉnh luôn quán triệt quy định về trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng theo Điều 54 của Luật Phòng, chống tham nhũng; tiếp tục thực hiện các Nghị định của Chính phủ và các văn bản quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

*h) Thực hiện cải cách hành chính:* Trong kỳ, UBND tỉnh ban hành Báo cáo số 11742/BC-UBND ngày 13/11/2017 về kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2017.

*i) Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan:* Toàn tỉnh tiếp tục thực hiện Quyết định số 455/QĐ-UBND ngày 28/02/2011 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện Chương trình hỗ trợ xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 cho các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Đến nay, có 52/52 đơn vị đã công bố áp dụng.

*k) Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản:* Toàn tỉnh tiếp tục thực hiện Quyết định số 291/2006/QĐ-TTg ngày 29/12/2006 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thanh toán không dùng tiền mặt giai đoạn 2006 - 2010 và định hướng đến năm 2020 tại Việt Nam; Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách Nhà nước.

### **3. Phát hiện, xử lý tham nhũng**

*a) Việc phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng thông qua hoạt động của cơ quan thanh tra:* Trong kỳ, qua thanh tra việc quản lý, sử dụng kinh phí và nguồn bảo trợ xã hội tại Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện Tân Phú, Thanh tra huyện phát hiện 03 đối tượng có dấu hiệu lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ, thiếu tinh thần trách nhiệm, không tuân thủ nguyên tắc, quy định về tài chính - kế toán để xảy ra các sai phạm về tài chính ngân sách và đã lập thủ tục chuyển hồ sơ vụ việc sang cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú để điều tra, xác minh làm rõ.

*b) Việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo:*

- Qua kiểm tra, rà soát việc xử lý nội dung tố cáo theo Báo cáo số 319/BC-UBND ngày 14/7/2017 của UBND phường Tân Vạn đối với ông Phạm Minh Tân - Công chức Địa chính Xây dựng phường Tân Vạn liên quan đến việc xác nhận hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Ngày 06/10/2017, UBND thành phố Biên Hòa có Công văn số 12309/UBND-NC về việc chuyển toàn bộ vụ việc có dấu hiệu hình sự đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa để tiếp tục điều tra làm rõ do hành vi cố ý làm trái vì vụ lợi. Hiện nay, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đang điều tra, xác minh làm rõ.

- Qua kiểm tra việc tham mưu thực hiện công tác thi đua, khen thưởng đối với Phòng Nội vụ thành phố Biên Hòa. Kết quả kiểm tra, thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy và Công văn số 695/CQĐT-PC46-Đ2 ngày 21/3/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai về việc đề nghị cung cấp hồ sơ, tài liệu phục vụ công tác điều tra, xác minh; ngày 29/3/2017, UBND thành phố đã chuyển toàn bộ hồ sơ có liên quan vụ việc. Ngày 30/11/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với ông Võ Thanh Tùng và bà Nguyễn Thị Hồng Ngọc để tiếp tục điều tra làm rõ theo quy định.

*c) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của tỉnh:*

- Cơ quan Cảnh sát điều tra các cấp thụ lý 7 vụ - 16 bị can, trong đó: kỳ trước chuyển sang 02 vụ - 02 bị can; khởi tố mới 01 vụ - 02 bị can (vụ việc tham mưu thực hiện công tác thi đua, khen thưởng đối với Phòng Nội vụ thành phố Biên Hòa); điều tra lại, điều tra bổ sung 02 vụ - 08 bị can; đang điều tra xác minh, chưa khởi tố 02 vụ - 04 đối tượng (vụ án xảy ra tại Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện Tân Phú; vụ việc ông Phạm Minh Tân - Công chức Địa chính Xây dựng phường Tân Vạn). Kết quả đến nay, chuyển VKSND các cấp thụ lý 02 vụ - 02 bị can; đang thụ lý 05 vụ - 14 bị can (trong đó, có 02 vụ - 04 đối tượng chưa khởi tố).

- Viện kiểm sát nhân dân các cấp đang thụ lý 02 vụ - 02 bị can (vụ án Đặng Trần Thủy Dung và vụ án Đỗ Quang Khôi). Hiện nay, đã chuyển toà án thụ lý.

- Toà án nhân dân các cấp thụ lý: 05 vụ - 05 bị can (kỳ trước chuyển sang 03 vụ - 03 bị can, nhận mới trong kỳ 02 vụ - 02 bị can); đã xét xử 01 vụ - 01 bị cáo (Nguyễn Minh Hoàng Kiều Như với mức án 2 năm tù giam); đang thụ lý 04 vụ - 04 bị can (vụ Lương Văn Thảo, vụ Vương Thái Hùng, vụ Đặng Trần Thủy Dung và vụ Đỗ Quang Khôi).

#### **4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về PCTN**

Trong quý IV/2017, các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh đã triển khai 11 cuộc thanh tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về PCTN tại 17 đơn vị, hiện nay đã kết thúc và ban hành kết luận thanh tra 10 cuộc, đang thực hiện 01 cuộc. Qua thanh tra, đã kịp thời chấn chỉnh một số đơn vị có sai sót trong việc triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN.

#### **5. Phát huy vai trò làm chủ của quần chúng Nhân dân; phối hợp Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, báo chí trong thực hiện Luật PCTN**

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đã thể hiện vai trò của mình trong việc triển khai các hoạt động thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và việc thực hiện cơ chế giám sát của các đoàn thể, nhân dân đối với các cơ quan quản lý nhà nước, cán bộ, công chức và đảng viên.

Vai trò của báo chí từng bước được phát huy, có vai trò quan trọng trong việc tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng cho cán bộ, công chức, viên chức người lao động cũng như quần chúng nhân dân, đưa tin phản ánh những vụ việc liên quan đến phòng, chống tham nhũng để cơ quan chức năng kịp thời làm rõ, chấn chỉnh hoặc kiến nghị xử lý theo quy định pháp luật.

#### **6. Kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020 và Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng**

Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 766/CTr-UBND ngày 25/01/2013 về thực hiện Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 06/12/2012 của Chính phủ về thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/5/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí” giai đoạn 2012-2016; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 746/KH-UBND ngày 23/01/2017 về công tác PCTN và thực hiện Chương trình hành động về PCTN năm 2017; căn cứ chỉ đạo của UBND tỉnh tại kế hoạch nêu trên, các đơn vị được giao nhiệm vụ đã xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện tốt công tác PCTN.

Trong kỳ, Sở Tài chính đã triển khai và hướng dẫn Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật ngân sách nhà nước đến các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; triển khai thực hiện quy chế mua sắm tài sản, mua sắm tập trung theo quy định tại Quyết định số 08/2016/QĐ-TTg ngày 26/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 35/2016/TT-BTC ngày 26/02/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn mua sắm tài sản nhà nước theo hướng tập trung.

## **B. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TRONG NĂM 2017**

### **I. CÔNG TÁC THANH TRA**

#### **1. Thanh tra hành chính (Biểu số 1a, 1b, 1c, 1d)**

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra và kết quả thanh tra: Ngành Thanh tra tỉnh triển khai 92 cuộc tại 117 đơn vị trên các lĩnh vực (kỳ trước chuyển sang 09 cuộc, triển khai mới 83 cuộc). Trong đó, có 62 cuộc theo kế hoạch, đột xuất 30 cuộc. Đã kết thúc thanh tra tại đơn vị là 82 cuộc và ban hành kết luận thanh tra 72 cuộc; đang thực hiện 10 cuộc. Trong đó:

- Thanh tra tỉnh thực hiện 08 cuộc trên các lĩnh vực (quản lý đầu tư xây dựng, quản lý sử dụng đất và bồi thường hỗ trợ và tái định cư, Quốc phòng - An ninh...); đã kết thúc 08 cuộc; ban hành kết luận 06 cuộc.

- Thanh tra cấp huyện: thực hiện 73 cuộc thanh tra trên các lĩnh vực (quản lý đầu tư xây dựng, quản lý sử dụng đất và bồi thường hỗ trợ và tái định cư, Quốc phòng - An ninh...); đã kết thúc 65 cuộc (ban hành kết luận 57 cuộc); đang thực hiện 08 cuộc.

- Thanh tra các sở, ban ngành: thực hiện 11 cuộc thanh tra trên các lĩnh vực như: Giao thông - Vận tải; Giáo dục và Đào tạo; Nông nghiệp và phát triển nông thôn; Văn hoá; Y tế. Đã kết thúc thanh tra tại đơn vị 09 cuộc (ban hành kết luận 09 cuộc); đang thực hiện 02 cuộc.

#### b) Kết quả thanh tra:

Qua các cuộc thanh tra đã kết luận, phát hiện 29 đơn vị sai phạm/117 đơn vị được thanh tra; kiến nghị và đã thu hồi 7.366,61/38.527,86 triệu đồng, đạt tỷ lệ 19%. Kiến nghị xử lý hành chính 22 trường hợp với các hình thức:

Cách chức 01 trường hợp; buộc thôi việc 01 trường hợp; khiển trách 07 trường hợp; cảnh cáo 03 trường hợp; kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với 10 cá nhân.

Đối với việc kiến nghị xử lý hành chính đối với Đoàn Thanh tra toàn diện dự án khu tập thể Dệt Thống Nhất; Đoàn thanh tra toàn diện việc xử lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai:

+ Theo báo cáo của Sở Công thương, Hội đồng kỷ luật đã họp kiểm điểm và thống nhất hình thức xử lý trách nhiệm đối với 03 tập thể, xử lý hành chính đối với 04



cá nhân, kiểm điểm 02 cá nhân có sai phạm qua thanh tra dự án Khu nhà ở tập thể Sở Công nghiệp.

+ Đoàn thanh tra toàn diện việc xử lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai: Căn cứ Kết luận thanh tra số 7931/KL-UBND ngày 11/8/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh, Sở Nội vụ có văn bản kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo 10 đơn vị có sai phạm tiến hành rà soát trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan để kiểm điểm, xử lý hoặc báo cáo cấp trên xử lý theo thẩm quyền.

Trong năm 2017, qua thanh tra đã phát hiện và kiến nghị chuyển cơ quan điều tra 04 đối tượng (*Đoàn Thanh tra đột xuất về việc quản lý sử dụng kinh phí và nguồn bảo trợ xã hội tại Phòng Lao động- Xã hội huyện Tân Phú; Đoàn thanh tra việc quản lý về thu, chi tài chính tại Trường Mầm non Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc*); 01 vụ (*Đoàn thanh tra đột xuất việc lập các trình tự, thủ tục trình UBND tỉnh phê duyệt bổ sung điều chỉnh mở rộng quy hoạch vùng khuyến khích chăn nuôi tại xã Hàng Gòn, thị xã Long Khánh*).

## **2. Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành (Biểu 1e)**

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra: Triển khai 4.216 cuộc thanh tra, kiểm tra tại 26.800 cơ sở kinh doanh, cá nhân, tổ chức (số cuộc có thành lập đoàn là 225 cuộc, số cuộc thanh tra độc lập là 3.991 cuộc); qua thanh tra đã phát hiện 7.792 cá nhân, tổ chức, cơ sở kinh doanh vi phạm. Lĩnh vực thanh tra, kiểm tra chủ yếu là lĩnh vực Giao thông đường bộ, đường thủy; An toàn bức xạ và đo lường; An toàn lao động; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Tài nguyên và Môi trường; lĩnh vực xuất bản; Y tế...

b) Kết quả thanh tra, kiểm tra chuyên ngành: Qua kết quả thanh tra, kiểm tra, người có thẩm quyền đã ra 1.651 quyết định xử phạt vi phạm hành chính, tổng số tiền xử phạt là 34.109,68 triệu đồng; đã nộp Kho bạc Nhà nước và thu hồi 33.313,62/34.109,68 triệu đồng, đạt tỷ lệ 98%. Ngoài ra, Sở Giao thông - vận tải tạm thu hồi 784 giấy phép lái xe. Nội dung các vi phạm qua thanh tra, kiểm tra chuyên ngành chủ yếu tập trung ở các lĩnh vực Giao thông đường bộ, đường thủy; An toàn bức xạ và đo lường; An toàn lao động; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Tài nguyên và Môi trường; lĩnh vực xuất bản; Y tế...

## **3. Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra; khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng và thanh tra công vụ**

Trong năm 2017, toàn ngành Thanh tra Đồng Nai đã triển khai thực hiện 42 cuộc thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra; khiếu nại, tố cáo; PCTN và thanh tra công vụ tại 113 đơn vị. Đã kết thúc thanh tra tại đơn vị 41 cuộc và ban hành 33 kết luận thanh tra. Hiện đang tiến hành thanh tra tại đơn vị 01 cuộc.

## **4. Công tác xây dựng, tổ chức và đào tạo, bồi dưỡng CBCC**

a) Công tác xây dựng lực lượng ngành (*Biểu số 1h*): Tổng số cán bộ, công chức, nhân viên của ngành Thanh tra tính đến 15/12/2017 là 365 người (293 công chức trong biên chế, 72 lao động hợp đồng), Trong đó, có 01 Thanh tra viên cao cấp, 09 Thanh tra viên chính và 277 Thanh tra viên và tương đương, 06 công chức trình độ khác

b) Công tác đào tạo, bồi dưỡng:

- Bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra: Trong năm 2017, Thanh tra tỉnh đã đăng ký cử 21 người tham dự ngạch Thanh tra viên, kết quả đã cử 19 người tham dự. Có 02 trường hợp vì luân chuyển qua công tác qua phòng, ban khác, nên hoãn không tham gia lớp học.

Đối với nghiệp vụ Thanh tra viên chính: Thanh tra tỉnh Đồng Nai đăng ký chỉ tiêu 09 người tham gia bồi dưỡng, kết quả cử 10 đồng chí tham dự bồi dưỡng (có 01 trường hợp tại Thanh tra Biên Hòa đăng ký đào tạo, bồi dưỡng thêm tại Thanh tra thành phố Hồ Chí Minh)

Ngoài ra trong năm 2017, Thanh tra tỉnh đã đề xuất cử 14 công chức thuộc ngành Thanh tra tham dự lớp đại học chính trị của Học viện Chính trị khu vực 2.

## **II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO**

### **1. Kết quả công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư**

#### **a) Công tác tiếp công dân (Biểu số 2a)**

Toàn tỉnh đã tiếp 6.325 lượt với 6.645 người đến khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị (giảm 350 lượt, giảm 146 người so với cùng kỳ năm trước). Lãnh đạo các cấp đã tiếp 1.313 lượt với 1.333 người (tăng 38 lượt, tăng 38 người so với cùng kỳ năm trước). Trong năm 2017, phát sinh 57 lượt đoàn đông người với 1007 người của 23 vụ việc đến Trụ sở Tiếp dân của tỉnh, huyện, sở ngành để khiếu nại, phản ánh, kiến nghị (giảm 07 lượt đoàn, giảm 12 người so với cùng kỳ năm trước). Nội dung khiếu nại của công dân chủ yếu liên quan đến chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện các dự án; phản ánh, đề nghị chủ yếu về lĩnh vực pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội, hồ sơ chính sách xã hội và người có công, hướng dẫn xin cấp GCNQSDD, đo đạc; hướng dẫn lập hồ sơ cấp giấy phép, thẩm định thiết kế, nghiệm thu các công trình, kiến nghị hoạt động xây dựng và xử lý các vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng; phản ánh cơ sở hành nghề y tư nhân hoạt động có dấu hiệu vi phạm... Qua ý kiến trình bày của công dân, lãnh đạo các cấp, các ngành đã chỉ đạo các cơ quan liên quan tham mưu xử lý theo quy định pháp luật.

#### **b) Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư KNTC (Biểu số 2b):**

- Tiếp nhận và phân loại đơn: Toàn tỉnh đã tiếp nhận 6.905 đơn; trong đó, kỳ trước chuyển sang 25 đơn; đơn nhận mới trong kỳ là 6.880 đơn (tăng 1.145 đơn, tương đương tăng 20% so với cùng kỳ năm trước). Đã phân loại 6.858 đơn/6.905 đơn, cụ thể: Đơn không đủ điều kiện xử lý là 2.171 đơn; Đơn đủ điều kiện xử lý là 4.687 đơn được phân loại theo nội dung sau: 1.024 đơn khiếu nại (662 đơn liên quan đến đất đai, 42 đơn liên quan đến nhà, tài sản; 34 đơn liên quan đến chính sách, chế độ công chức, viên chức; 278 đơn lĩnh vực khác, 08 lĩnh vực tư pháp); 373 đơn tố cáo (320 đơn lĩnh vực hành chính, 12 đơn liên quan lĩnh vực tư pháp; 41 đơn thuộc lĩnh vực khác) và 3.290 đơn phản ánh, kiến nghị.

- Kết quả xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo: Trong 4.687 đơn đủ điều kiện xử lý, có 454 đơn thuộc thẩm quyền (418 đơn khiếu nại, 33 đơn tố cáo; 03 đơn tranh chấp đất đai), tăng 20 đơn (tương đương tăng 05%) so với cùng kỳ năm trước; 4.233 đơn không thuộc thẩm quyền đã được xử lý theo quy định, cụ thể: 679 đơn có văn bản hướng dẫn, 3.083 đơn chuyển cơ quan có thẩm quyền, 471 đơn có công văn trả lời.

## **2. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền**

Các cơ quan Nhà nước đã thụ lý 483 đơn (446 khiếu nại, 37 tố cáo); trong đó: Kỳ trước chuyển sang là 32 đơn (28 khiếu nại, 04 tố cáo); nhận mới 451 đơn thuộc thẩm quyền (418 đơn khiếu nại, 33 đơn tố cáo). Toàn tỉnh đã giải quyết 424 đơn (392 khiếu nại, 32 tố cáo)/483 đơn, đạt tỷ lệ 88%. Còn 59 đơn (54 khiếu nại, 05 tố cáo) đang được xem xét, giải quyết; trong đó có 19 đơn khiếu nại đã có báo cáo xác minh.

a) Giải quyết đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền (*Biểu số 2c*): Đã giải quyết 392 đơn/446 đơn (ban hành 321 quyết định, qua giải thích công dân rút đơn khiếu nại là 71); Kết quả giải quyết đơn khiếu nại: Trong tổng số 321 đơn khiếu nại đã ban hành bằng quyết định giải quyết có 24 đơn khiếu nại đúng (07%), 239 đơn khiếu nại sai (75%), 58 đơn khiếu nại đúng một phần (18%). Thi hành 328 quyết định/331 quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật.

Qua giải quyết khiếu nại, đã hỗ trợ bổ sung cho công dân 2.820,35 triệu đồng. Ngoài ra, đã chấp thuận bồi thường bổ sung cho dân diện tích 86,8m<sup>2</sup> đất ở theo vị trí 1, 1.050m<sup>2</sup> đất nông nghiệp, 35m<sup>2</sup> nhà, 3.000m<sup>2</sup> cây tràm; hỗ trợ 1.054m<sup>2</sup> đất kênh mương đồng nội; nâng vị trí đất nông nghiệp từ vị trí 3 lên vị trí 2, vị trí đất ở từ vị trí 2 lên vị trí 1; nâng cấp hạng nhà từ dưới cấp 4 hạng 2 lên cấp 4 hạng 4, cấp 03 hạng 2 lên cấp 3 hạng 1, cấp 4 hạng 1 lên cấp 3 hạng 3; bổ sung các chế độ ổn định đời sống cho công dân từ 12 tháng lên 24 tháng...

b) Giải quyết đơn tố cáo thuộc thẩm quyền (*Biểu số 2d*): Đã giải quyết 32 đơn/37 đơn. Kết quả giải quyết đơn tố cáo: 04 đơn tố cáo đúng; 16 đơn tố cáo sai, 12 đơn tố cáo đúng một phần. Qua giải quyết tố cáo đã trả lại cho công dân số tiền 712,72 triệu đồng; kiểm điểm rút kinh nghiệm 02 cá nhân (đã kiểm điểm) và kiến nghị kiểm điểm trách nhiệm 01 cá nhân (đang thực hiện).

c) Theo dõi các vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài:

Thực hiện Kế hoạch số 2100/KH-TTTP ngày 19/9/2013 của Thanh tra Chính phủ, UBND tỉnh đã xây dựng Kế hoạch số 10433/KH-UBND ngày 02/12/2013 để phân công các cơ quan, đơn vị có liên quan tiến hành rà soát tham mưu xử lý, giải quyết theo thẩm quyền đối với từng vụ việc trên địa bàn tỉnh. Kết quả như sau:

- Vụ việc tranh chấp giữa bà Lại Thị Đoàn với Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn tỉnh Đồng Nai: Ngày 26/6/2017, UBND tỉnh ban hành Thông báo số 6102/TB-UBND-TCD về việc chấm dứt thụ lý giải quyết khiếu nại, phản ánh, kiến nghị của bà Lại Thị Đoàn cùng các cá nhân có liên quan đến việc tranh chấp đất đai, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thực hiện dự án xây dựng Trung tâm Dự báo Khí tượng thủy văn tỉnh Đồng Nai, dự án nâng cấp đường Đồng Khởi và dự án Khu Dân cư đường Đồng Khởi.

- Đối với 02 vụ việc Dự án Khu du lịch sinh thái Sơn tiên và Dự án khu Đô thị sinh thái kinh tế mở Long Hưng, thành phố Biên Hòa: Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 575/QĐ-TTTP ngày 13/3/2017 của Tổng Thanh tra Chính phủ đã tiến hành kiểm tra việc thực hiện sau thanh tra tại địa phương. Hiện nay Đoàn kiểm tra chưa có kết luận về 02 vụ việc nêu trên. Ngày 16/10/2017, UBND tỉnh có Công văn số 10613/UBND-NC về việc thực hiện chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy tại Hội nghị giao ban khối Nội chính quý III/2017, trong đó giao Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo tập trung xử lý, giải quyết dứt điểm các vụ việc phức tạp, kéo dài theo Kế hoạch 237-KH/TU của Tỉnh

ủy. Ngày 07/12/2017, Thanh tra tỉnh có Báo cáo số 39/BC-TT báo cáo UBND tỉnh; trong đó có vụ việc Dự án khu Đô thị sinh thái kinh tế mở Long Hưng.

- Vụ việc liên quan đến di dời Nhà nguyện Sông Mây, huyện Trảng Bom: UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện theo phương án giải quyết của Thủ tướng Chính phủ. Hiện nay, các cơ quan đơn vị đã hoàn thành việc khảo sát, đo đạc tại thực địa, ký xác nhận sơ đồ khu đất, lập thủ tục chuyển đến Trung tâm Kiểm định đất đai thẩm định, phê duyệt phương án thi công, làm căn cứ để Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh ký duyệt hồ sơ kỹ thuật thửa đất, bàn giao thực địa. Trên cơ sở thống nhất về số liệu hồ sơ kỹ thuật sẽ tiến hành cắm mốc ranh giới khu đất và thực hiện điều chỉnh phần diện tích đất quốc phòng.

- Ngày 17/8/2017, UBND tỉnh có Văn bản số 8155/UBND-TCD về việc giao Thanh tra tỉnh tham mưu đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo, xử lý các vụ, việc khiếu kiện đông người có thể phát sinh thành điểm nóng trên địa bàn tỉnh đảm bảo chặt chẽ, đúng qui định pháp luật, không để phát sinh thành điểm nóng theo đúng tinh thần chỉ đạo của Văn phòng Chính phủ tại Văn bản số 2028/VPCP-V.I ngày 13/7/2017 và Kết luận số 257-KL/TU ngày 03/8/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, ngày 08/9/2017 Thanh tra tỉnh có Báo cáo số 20/BC-TT về việc báo cáo rà soát các vụ việc, khiếu kiện đông người có thể phát sinh thành điểm nóng, nắm bắt lại vụ việc, tiến độ, khó khăn, vướng mắc và đề ra giải pháp để tổ chức thực hiện; trong đó có vụ việc di dời Nhà nguyện Sông Mây và Dự án khu Đô thị sinh thái kinh tế mở Long Hưng.

### **3. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo**

- Trong năm 2017, UBND tỉnh đã có 10 văn bản chỉ đạo về công tác khiếu nại, tố cáo (*Kèm danh sách*).

- Kết quả tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tiếp công dân và khiếu nại, tố cáo:

Trong năm 2017, Thanh tra tỉnh đã tổ chức tập huấn pháp luật về khiếu nại, tố cáo cho hơn 400 cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh và cấp phát 400 tập tài liệu tập huấn; tổ chức tuyên truyền pháp luật khiếu nại, tố cáo cho cán bộ, công chức và nhân dân các xã, phường, thị trấn tại 04/04 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh với 346 người tham dự và cấp 600 tập tài liệu tuyên truyền.

Thanh tra cấp huyện và sở ngành tổ chức 740 buổi tuyên truyền với 67.472 người tham dự. Ngoài ra, các địa phương, sở ngành tiếp tục tuyên truyền trực tiếp tại các buổi họp hoặc chuyển tải trên phần mềm xử lý và điều hành công việc của cơ quan để cán bộ, công chức tìm hiểu, nghiên cứu và áp dụng trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

## **III. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG**

**1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN trong phạm vi trách nhiệm của UBND tỉnh**

a) *Công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách pháp luật về PCTN:* UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, các cấp tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền Luật Phòng, chống tham nhũng gắn với thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” về cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; nhằm

nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân về công tác PCTN. Kết quả, điển hình trong năm 2017 như sau:

Trong kỳ các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh đã tuyên truyền phổ biến các quy định của pháp luật về PCTN cho 48.768 lượt người tham dự (trong đó: Cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên là 19.272 lượt, đảng viên là 6.859 lượt và nhân dân 22.637 lượt). Đài Truyền thanh thành phố Biên Hòa, huyện Định Quán, Vĩnh Cửu, Thống Nhất và Trảng Bom thực hiện phát thanh 294 tin, 133 bài, quán triệt nội dung về công tác PCTN, những quy định của Bộ luật hình sự về các tội phạm tham nhũng, những vấn đề chế tài, xử lý tham nhũng, phát huy sức mạnh trong PCTN, với thời lượng phát thanh 1.676 phút; thực hiện 15 chuyên mục pháp luật và đời sống, 14 tiết mục ngày pháp luật, 05 chuyên mục Đảng và cuộc sống, 04 tiết mục câu chuyện truyền truyền thanh, 02 tiết mục An ninh Quốc phòng, 02 tiết mục làm theo gương bác.

Ngoài ra, Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật huyện Xuân Lộc phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tổ chức 03 hội nghị tuyên truyền, tập huấn nghiệp vụ; tập huấn kiến thức pháp luật, kỹ năng tổ chức sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật, Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý trên địa bàn huyện với hơn 150 người tham dự; tập huấn nghiệp vụ hòa giải cho 350 hòa giải viên năm 2017; phối hợp với Liên đoàn Lao động huyện tổ chức tuyên truyền pháp luật lao động, giao thông đường bộ cho hơn 150 công nhân tại Công ty May Xuân Lộc. Trung tâm bồi dưỡng chính trị thành phố Biên Hòa đã tổ chức 04 lớp học triển khai Luật PCTN và Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí lồng ghép vào chương trình bồi dưỡng kiến thức đảng viên mới trên địa bàn thành phố cho 784 lượt đảng viên dự bị.

*b) Việc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hóa, hướng dẫn thực hiện công tác PCTN:* Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 746/KH-UBND ngày 23/01/2017 về công tác PCTN và thực hiện Chương trình hành động về PCTN năm 2017 để lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện tại đơn vị mình.

Ngoài ra, trong kỳ thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Ban Cán sự đảng UBND tỉnh đã ban hành các văn bản đề lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác PCTN như: Công văn số 3262/UBND-NC ngày 11/4/2017 chỉ đạo thực hiện Quy định số 65-QĐ/TW ngày 03/02/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng về chỉ đạo, định hướng cung cấp thông tin tuyên truyền PCTN; Kế hoạch số 132-KH/BCS ngày 16/6/2017 chỉ đạo triển khai thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khoá X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 7706/KH-UBND ngày 04/8/2017 về xây dựng báo cáo đánh giá công tác phòng chống tham nhũng năm 2017; Công văn số 11243/UBND-NC ngày 31/10/2017 của UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục phấn đấu hoàn thành đạt hiệu quả các nhiệm vụ về PCTN theo các chương trình, kế hoạch đã đề ra và thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm công tác PCTN từ nay đến cuối năm 2017 và trong thời gian tới.

*c) Việc tổ chức, phân công trách nhiệm thực hiện trong công tác PCTN:* Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ công tác PCTN trên phạm vi toàn tỉnh theo đúng quy định. Thanh tra tỉnh có trách nhiệm tham mưu thực hiện.

## **2. Công tác thực hiện phòng ngừa tham nhũng**

a) *Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị:* Các địa phương, đơn vị tiếp tục thực hiện công khai, minh bạch trên lĩnh vực hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của pháp luật về PCTN và chỉ đạo của UBND tỉnh. Kết quả trong kỳ các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tiến hành kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch đối với 81 cơ quan, tổ chức, đơn vị; qua kiểm tra cho thấy các đơn vị, địa phương thực hiện công khai số liệu quyết toán, dự toán ngân sách, công tác tổ chức cán bộ, thi đua khen thưởng đúng quy định. Tuy nhiên, việc thực hiện công khai còn trễ hạn so với thời gian quy định.

b) *Xây dựng và thực hiện chế độ, tiêu chuẩn, định mức:* Các cơ quan, đơn vị trong tỉnh tiếp tục thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn do Nhà nước ban hành và thực hiện có hiệu quả các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, các quyết định của UBND tỉnh quy định về các chính sách, tiêu chuẩn, định mức trong sử dụng ngân sách.

Trong kỳ, qua công tác tự kiểm tra nội bộ, Sở Ngoại vụ đã phát hiện 01 trường hợp vi phạm công tác tài chính, vi phạm quy định của pháp luật về PCTN. Kết quả xử lý: Cấp ủy, Ban Giám đốc Sở đã tổ chức kiểm điểm và xử lý kỷ luật với hình thức khiển trách theo đúng trình tự, thủ tục quy định của Đảng và Nhà nước.

Công ty BBCC là Công ty thành viên của Tổng Công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai đã thực hiện chế độ tiêu chuẩn, định mức tiết kiệm được 190.833 lít dầu DO trị giá trên 2,2 tỷ đồng; Công ty Cổ phần chăn nuôi Phú Sơn đã điều chỉnh định mức kinh tế kỹ thuật trong thức ăn chăn nuôi và vệ sinh sát trùng tiết kiệm chi phí 1,5 tỷ đồng.

c) *Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng:* Các cơ quan, đơn vị trong tỉnh tiếp tục quán triệt Quy chế về quà tặng, nhận quà và nộp lại quà tặng theo Quyết định số 64/2007/QĐ-TTg ngày 10/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ đến các cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan.

Ngày 03/02/2017, UBND tỉnh có Công văn số 906/UBND-NC báo cáo Thanh tra Chính phủ về việc sử dụng tài sản công, tặng quà, nhận quà không đúng quy định trong dịp Tết Đinh Dậu 2017; kết quả, các đơn vị, địa phương, doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh đón Tết cổ truyền với tinh thần tiết kiệm, chưa phát hiện có trường hợp nào vi phạm trong sử dụng tài sản công không đúng quy định, việc tặng quà và nhận quà không đúng quy định trong dịp Tết Đinh Dậu 2017.

d) *Việc xây dựng, thực hiện các quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp:* Việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức đều được cơ quan các ngành, các cấp trên địa bàn tỉnh niêm yết công khai tại trụ sở, nhằm tạo điều kiện để cán bộ, công chức đối chiếu, thực hiện và Nhân dân thực hiện quyền giám sát.

UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 1857/UBND-VX ngày 03/3/2017 chỉ đạo các đơn vị, địa phương tiếp tục triển khai việc thực hiện và chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 40/KH-UBND và Chỉ thị số 23/CT-UBND ngày 28/9/2016; Kế hoạch số 1970/KH-UBND ngày 07/3/2017 về kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh trong năm 2017.

Sở Nội vụ đã ban hành Quyết định số 16/QĐ-SNV ngày 03/02/2017 về kiện toàn Đoàn kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ và triển khai đến

các cơ quan đơn vị trên địa bàn toàn tỉnh. Trong kỳ, qua theo dõi việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh đã tổ chức 1.186 lượt kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính và quy tắc ứng xử, đạo đức công vụ theo Kế hoạch số 40/KH-UBND của UBND tỉnh, trong đó: đoàn kiểm tra của tỉnh đã triển khai 21 đợt kiểm tra, Tổ kiểm tra của các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp đã triển khai 1.165 lượt tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trực thuộc. Qua kiểm tra Đoàn kiểm tra và Tổ kiểm tra đã tham mưu cấp thẩm quyền nhắc nhở: 398 trường hợp; phê bình tập thể, cá nhân: 101 trường hợp; xử lý kỷ luật 47 trường hợp cán bộ, công chức, viên chức sai phạm trong quá trình thực thi nhiệm vụ, công vụ, vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính.

Ngoài ra, Sở Nội vụ đã tiến hành kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ theo đơn phản ánh của ông Trần Xuân Phương tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thành phố Biên Hòa. Qua kiểm tra, Sở Nội vụ đã ban hành Công văn số 1201/SNV-TT ngày 23/5/2017 đề nghị UBND thành phố Biên Hòa, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh - Chi nhánh Biên Hòa nhắc nhở thái độ, ý thức trách nhiệm trong thi hành công vụ, nhiệm vụ của công chức, viên chức và rà soát quy trình thủ tục công khai theo quy định.

*d) Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức:* Các đơn vị, địa phương tiếp tục thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ.

Trong kỳ, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 12486/UBND-VX ngày 20/12/2016 báo cáo kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác năm 2016 đối với cán bộ, công chức, viên chức của toàn tỉnh theo quy định. Sở Nội vụ đã ban hành quyết định phê duyệt chuyển đổi vị trí công tác đối với 449 trường hợp (74 công chức cấp tỉnh, 10 công chức cấp huyện, 157 viên chức cấp tỉnh, 105 viên chức cấp huyện, 103 công chức cấp xã).

*e) Thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập:*

- Kết quả thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2016: Thực hiện các quy định của pháp luật về minh bạch tài sản, thu nhập, UBND tỉnh đã ban hành Công văn 10217/UBND-NC ngày 28/10/2016 về việc chỉ đạo triển khai thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập năm 2016 trên phạm vi toàn tỉnh. Ngày 28/4/2017, UBND tỉnh đã ban hành Báo cáo 3945/BC-UBND ngày 28/4/2017 về kết quả minh bạch tài sản thu nhập năm 2016 trên địa bàn tỉnh báo cáo Thanh tra Chính phủ theo quy định.

Trong kỳ, nhằm phục vụ công tác bổ nhiệm chức vụ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và lãnh đạo các đơn vị sự nghiệp năm 2017, Ban Dân tộc, Sở Khoa học và Công nghệ đã thành lập tổ xác minh tài sản, thu nhập và ban hành Kết luận xác minh tài sản, thu nhập đối với các đối tượng trên. Kết quả, các công chức, viên chức được xác minh đã kê khai trung thực, đầy đủ, rõ ràng các loại tài sản và đúng thời gian quy định.

- Công tác tập huấn kê khai tài sản, thu nhập: Thanh tra tỉnh đã hướng dẫn công tác kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập cho các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh tại Hội nghị tập huấn công tác kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập do Tỉnh ủy tổ chức. Đồng thời, tập huấn về kê khai tài sản, thu nhập cho cán bộ chủ chốt, cán bộ làm công tác kê khai tài sản, thu nhập của huyện Xuân lộc do Huyện ủy tổ chức.

- Triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2017: Ngày 27/10/2017, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Công văn số 11077/UBND-NC chỉ đạo thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập năm 2017 trên địa bàn tỉnh.

Đồng thời giao trách nhiệm cho Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải chỉ đạo triển khai thực hiện một số nội dung trọng tâm như sau:

+ Bên cạnh việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định pháp luật, phối hợp với cấp ủy các cấp chỉ đạo thực hiện nghiêm việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập của cấp ủy viên trong sinh hoạt cấp ủy; đề nghị chỉ ủy tổ chức công khai bản kê khai tài sản, thu nhập của đảng viên thuộc diện kê khai trong sinh hoạt chi bộ.

+ Lấy kết quả kê khai, công khai minh bạch tài sản, thu nhập làm tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và của từng đơn vị.

+ Khi đề xuất bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ, giới thiệu cán bộ ứng cử, điều động, cách chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm hoặc kỷ luật, có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với cấp ủy, các cơ quan liên quan thẩm định, xác minh, đánh giá tính chính xác bản kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ và công khai theo quy định.

+ Tăng cường chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra việc thực hiện quy định của Đảng và Nhà nước về kê khai, kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập.

*g) Thực hiện chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng:*

Lãnh đạo các ngành, các cấp của tỉnh luôn quán triệt quy định về trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng theo Điều 54 của Luật Phòng, chống tham nhũng; tiếp tục thực hiện các Nghị định của Chính phủ và các văn bản quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác PCTN, lãng phí. Trong kỳ, UBND tỉnh ban hành Công văn số 1191/UBND-VX ngày 15/02/2017 báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 33/2008/CT-TTg ngày 20/11/2008 của Thủ tướng Chính phủ về xử lý cá nhân, tổ chức sau thanh tra kiểm toán năm 2016.

*h) Thực hiện cải cách hành chính:*

Trong năm 2017, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 12835/KH-UBND ngày 29/12/2016 về cải cách hành chính năm 2017; Kế hoạch số 12677/KH-UBND ngày 26/12/2016 về kiểm tra cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính năm 2017 chỉ đạo triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh. Kết quả ngày 13/11/2017, UBND tỉnh ban hành Báo cáo số 11742/BC-UBND về kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2017.

Đặc biệt, trong kỳ UBND tỉnh xác định cải cách hành chính là khâu đột phá trong phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, đã chỉ đạo các đơn vị, địa phương triển khai quyết liệt cải cách hành chính, cụ thể:

- Thành lập, kiện toàn hoạt động của Trung tâm hành chính công tỉnh để tiếp nhận, trả kết quả giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính tập trung của các sở, ngành và một số thủ tục của các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh (Quyết định số 1198/QĐ-UBND ngày 17/4/2017). Kiện toàn Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện và UBND cấp xã: bổ sung các dịch vụ công cần thiết hiện nay nhưng chưa



có quy định dưới hình thức văn bản, tích hợp giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các đơn vị.

- Chỉ đạo triển khai mô hình "phi địa giới hành chính" tiếp nhận, trả kết quả thủ tục hành chính, dịch vụ công lĩnh vực đất đai tại thành phố Biên Hòa và các huyện Nhơn Trạch, Vĩnh Cửu, Trảng Bom, Long Thành tại Trung tâm hành chính công tỉnh hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện; triển khai tiếp nhận, trả kết quả hồ sơ, thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích của các sở: Tư pháp, Y tế, Giao thông vận tải, theo đó, Bưu điện triển khai tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả với 03 hình thức: tại nhà (cung cấp hồ sơ, hướng dẫn, thu gom hồ sơ, thu phí, lệ phí...), tại bưu cục và tại quầy giao dịch, tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện.

- Thành lập tổng đài Dịch vụ công 1022 để tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị, yêu cầu của người dân, doanh nghiệp liên quan đến việc giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công, dịch vụ bưu chính và các tiện ích hỗ trợ khác.

*i) Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan:* Toàn tỉnh tiếp tục thực hiện Quyết định số 455/QĐ-UBND ngày 28/02/2011 của UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch thực hiện Chương trình hỗ trợ xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 cho các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Đến nay, có 52/52 đơn vị đã công bố áp dụng.

*k) Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản:* Toàn tỉnh tiếp tục thực hiện Quyết định số 291/2006/QĐ-TTg ngày 29/12/2006 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thanh toán không dùng tiền mặt giai đoạn 2006 - 2010 và định hướng đến năm 2020 tại Việt Nam; Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách Nhà nước.

### **3. Phát hiện, xử lý tham nhũng**

*a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh:* Trong kỳ, các đơn vị, địa phương chưa phát hiện tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ.

*b) Việc phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng thông qua hoạt động của cơ quan thanh tra:*

- Thanh tra việc thực hiện chính sách hỗ trợ học sinh Trường THCS-THPT Tây Sơn, Sở Giáo dục và Đào tạo phát hiện bà Lê Diễm Phương là Kế toán Trường, dùng thủ đoạn gian dối làm hồ sơ giả, quyết toán 2 lần để chiếm đoạt số tiền 296.700.000 đồng dùng hỗ trợ ăn, ở cho học sinh là người dân tộc thiểu số, dân tộc kinh thuộc hộ nghèo của xã, thôn có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Cơ quan chức năng đã thu hồi số tiền 295.665.000 đồng. Công an tỉnh đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với bà Lê Diễm Phương để tiếp tục điều tra làm rõ theo quy định.

- Thanh tra việc quản lý, sử dụng kinh phí và nguồn bảo trợ xã hội tại Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện Tân Phú, Thanh tra huyện Tân Phú phát hiện 03 đối tượng có dấu hiệu lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ, thiếu tinh thần trách nhiệm, không tuân thủ nguyên tắc, quy định về tài chính - kế toán để xảy ra các sai phạm về tài chính ngân sách và đã lập thủ tục chuyển hồ sơ vụ việc sang cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú để điều tra, xác minh làm rõ.

c) *Việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo:* Trong kỳ

- Qua kiểm tra, rà soát việc xử lý nội dung tố cáo theo Báo cáo số 319/BC-UBND ngày 14/7/2017 của UBND phường Tân Vạn đối với ông Phạm Minh Tân - Công chức Địa chính Xây dựng phường Tân Vạn liên quan đến việc xác nhận hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Ngày 06/10/2017, UBND thành phố Biên Hòa có Công văn số 12309/UBND-NC về việc chuyển toàn bộ vụ việc có dấu hiệu hình sự đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa để tiếp tục điều tra làm rõ do hành vi cố ý làm trái vì vụ lợi. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đang điều tra, xác minh làm rõ.

- Qua kiểm tra việc tham mưu thực hiện công tác thi đua, khen thưởng đối với Phòng Nội vụ thành phố Biên Hòa. Kết quả kiểm tra, thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy và Công văn số 695/CQĐT-PC46-Đ2 ngày 21/3/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh về việc đề nghị cung cấp hồ sơ, tài liệu phục vụ công tác điều tra, xác minh; ngày 29/3/2017, UBND thành phố Biên Hòa đã chuyển toàn bộ hồ sơ có liên quan vụ việc. Ngày 30/11/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với ông Võ Thanh Tùng và bà Nguyễn Thị Hồng Ngọc để tiếp tục điều tra làm rõ theo quy định.

d) *Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của tỉnh:*

\* Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp huyện thụ lý 08 vụ - 17 bị can (trong đó: kỳ trước chuyển qua 02 vụ - 02 bị can; khởi tố mới 02 vụ - 03 bị can; điều tra lại, điều tra bổ sung 02 vụ - 08 bị can; đang điều tra xác minh, chưa khởi tố 02 vụ - 04 đối tượng (Vụ án xảy ra tại Phòng Lao động TB và XH, huyện Tân Phú; vụ việc ông Phạm Minh Tân - Công chức Địa chính Xây dựng phường Tân Vạn). Kết quả đến nay, chuyển VKSND các cấp thụ lý 03 vụ - 03 bị can; đang thụ lý 05 vụ - 14 bị can (trong đó, có 02 vụ - 04 đối tượng chưa khởi tố).

\* Viện kiểm sát nhân dân các cấp thụ lý 03 vụ - 03 bị can (Vụ Vương Thái Hùng, vụ Đặng Trần Thủy Dung và vụ Đỗ Quang Khôi). Hiện tại đã chuyển toà án thụ lý.

\* Toà án các cấp thụ lý: 08 vụ - 15 bị can (trong đó, kỳ trước chuyển sang 03 vụ - 09 bị can; nhận mới 05 vụ - 06 bị can). Án đã xét xử 04 vụ - 11 bị cáo (trong đó, có bị can Lê Thị Thu Nguyệt - Kế toán Trung tâm dạy nghề huyện Thống Nhất đã được Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đình chỉ điều tra và bị can Trương Ngọc Diễm - Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành đang được áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh (tạm đình chỉ). Hiện tại Tòa án đang thụ lý 04 vụ - 04 bị can, cụ thể:

- *Án đã xét xử:*

+ Vụ tham ô tài sản và cố ý làm trái quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng xảy ra tại Trung tâm dạy nghề huyện Thống Nhất: Ngày 18/01/2017, Toà án nhân dân tỉnh đã xét xử Ngô Anh Tuấn 09 năm tù giam (04 năm tù giam về tội tham ô tài sản và 05 năm tù giam tội cố ý làm trái quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế, gây hậu quả nghiêm trọng; Ngô Thị Xuân Thu 02 năm tù giam về tội cố ý làm trái; Ngô Tấn Sa 03 năm tù cho hưởng án treo; Bùi Thị Hào 10 tháng tù cho hưởng án treo; Ao Thị Lan 01 năm tù cho hưởng án treo; Nguyễn Thị Hồng Thanh 10 tháng tù cho hưởng án treo.

+ Vụ Nguyễn Vũ Hữu Độ - xã đội phó Ban chỉ huy quân sự xã Gia Tân 2, huyện Thống Nhất có hành vi nhận hối lộ: Ngày 20/6/2017, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất đã xét xử Nguyễn Vũ Hữu Độ mức án 2 năm 6 tháng tù.

+ Vụ Nguyễn Văn Thức và Trương Ngọc Diễm lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ xảy ra tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành: Ngày 29/8/2017, Tòa án nhân dân huyện Long Thành đã xét xử Nguyễn Văn Thức mức án 11 năm tù và Trương Ngọc Diễm đang được áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh (tạm đình chỉ).

+ Vụ Nguyễn Minh Hoàng Kiều Như - Kế toán xã Ngọc Định, huyện Định Quán. Ngày 05/9/2017, Tòa án nhân dân huyện Định Quán đã xét xử tuyên phạt bà Nguyễn Minh Hoàng Kiều Như mức án 2 năm tù giam.

- *Án đang thụ lý:* Vụ Lương Văn Thảo, vụ Vương Thái Hùng, vụ Đặng Trần Thuỳ Dung và vụ Đỗ Quang Khôi.

#### **4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về PCTN**

Trong năm 2017, các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh đã triển khai 30 cuộc thanh tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về PCTN tại 79 đơn vị, hiện nay đã kết thúc và ban hành kết luận thanh tra 29 cuộc, đang thực hiện 01 cuộc. Qua thanh tra, đã kịp thời chấn chỉnh một số đơn vị có sai sót trong việc triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN như: chưa thực hiện công khai bổ sung dự toán thu ngân sách nhà nước; thực hiện không đúng quy định minh bạch tài sản, thu nhập như: chưa mở sổ theo dõi, giao nhận bản kê khai, chưa lưu trữ bản kê khai vào hồ sơ cán bộ, công chức; thực hiện chế độ thông tin báo cáo không đầy đủ, thiếu nội dung, thời gian báo cáo trễ hạn,...

#### **5. Phát huy vai trò làm chủ của quần chúng Nhân dân; phối hợp Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, báo chí trong thực hiện Luật PCTN**

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đã thể hiện vai trò của mình trong việc triển khai các hoạt động thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và việc thực hiện cơ chế giám sát của các đoàn thể, nhân dân đối với các cơ quan quản lý nhà nước, cán bộ, công chức và đảng viên.

Vai trò của báo chí từng bước được phát huy, có vai trò quan trọng trong việc tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN cho cán bộ, công chức, viên chức người lao động cũng như quần chúng nhân dân, đưa tin phản ánh những vụ việc liên quan đến PCTN để cơ quan chức năng kịp thời làm rõ, chấn chỉnh hoặc kiến nghị xử lý theo quy định pháp luật.

#### **6. Kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020 và Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng**

Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 766/CTr-UBND ngày 25/01/2013 về thực hiện Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 06/12/2012 của Chính phủ về thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/5/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí” giai đoạn 2012-2016; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 746/KH-UBND ngày 23/01/2017 về công tác PCTN và thực hiện Chương trình hành động về PCTN năm 2017; căn cứ chỉ đạo của UBND tỉnh tại kế hoạch nêu trên, các

đơn vị được giao nhiệm vụ đã xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện. Kết quả trong kỳ như sau:

- Ngày 13/6/2017, UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị tập huấn Luật Đấu giá tài sản; Luật Tín ngưỡng tôn giáo và Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản tại Hội trường Trung tâm Thông tin công tác tuyên giáo, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, đồng thời triển khai bằng hình thức trực tuyến từ điểm cầu của tỉnh với các huyện và thị xã.

- Ngày 09/11/2017, UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị tập huấn Bộ Luật Hình sự, Luật trách nhiệm bồi thường nhà nước, Luật trợ giúp pháp lý và pháp luật về giám định tư pháp hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2017.

- Ngày 22/3/2017, Sở Tư pháp đã tổ chức hội nghị báo cáo viên pháp luật tại Hội trường UBMT Tổ quốc Việt Nam tỉnh để triển khai Luật phí và lệ phí năm 2015, Luật Tiếp cận thông tin năm 2016.

- Sở Tài chính đã triển khai và hướng dẫn Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật ngân sách nhà nước đến các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; triển khai thực hiện quy chế mua sắm tài sản, mua sắm tập trung theo quy định tại Quyết định số 08/2016/QĐ-TTg ngày 26/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 35/2016/TT-BTC ngày 26/02/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn mua sắm tài sản nhà nước theo hướng tập trung.

## **7. Việc triển khai thực hiện báo cáo đánh giá kết quả công tác PCTN năm 2017**

Thực hiện chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ tại Công văn số 1101/TTCP-C.IV ngày 08/5/2017 về việc đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo rà soát, xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ cụ thể để tổ chức tốt việc đánh giá công tác PCTN năm 2017, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 4590/UBND-NC ngày 17/5/2017 giao Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan nghiên cứu báo cáo đánh giá công tác PCTN năm 2016, những tồn tại, hạn chế và một số nội dung do Cục Chống tham nhũng - Thanh tra Chính phủ yêu cầu tỉnh Đồng Nai thực hiện trong thời gian tới để tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo khắc phục, xử lý những hạn chế trong công tác PCTN trên địa bàn tỉnh và tham mưu xây dựng kế hoạch đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2017.

Thanh tra tỉnh đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Công văn số 5791/UBND-NC ngày 16/6/2017 về chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác PCTN năm 2016 và triển khai thực hiện một số nội dung công tác phòng, chống tham nhũng; đồng thời, ban hành Kế hoạch số 7706/KH-UBND ngày 04/8/2017 về xây dựng báo cáo đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2017.

Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh đã dự thảo báo cáo đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2017 và bảng chấm điểm theo các tiêu chí của Thanh tra Chính phủ trong Bộ chỉ số năm 2016.

Tuy nhiên, đến nay Thanh tra Chính phủ chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể về nội dung, thời điểm báo cáo và cách thức gửi báo cáo. Do đó, Thanh tra tỉnh đã có Công văn số 815/TT-TTPCTN ngày 25/10/2017 gửi Thanh tra Chính phủ đề nghị hướng dẫn cụ thể về nội dung, thời điểm báo cáo và cách thức gửi báo cáo đánh giá

công tác PCTN năm 2017 trên địa bàn tỉnh để có cơ sở tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành báo cáo đánh giá và chấm điểm theo đúng quy định.

## **C. ĐÁNH GIÁ, NHẬN XÉT CHUNG VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO VÀ THAM NHŨNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TRONG THỜI GIAN TỚI**

### **I. ĐÁNH GIÁ**

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy và sự định hướng của Thanh tra Chính phủ, trong năm 2017, ngành Thanh tra tỉnh đã đạt được một số kết quả như sau:

- Các cuộc thanh tra hành chính; thanh tra chuyên ngành đã triển khai đảm bảo số lượng đúng theo kế hoạch. Các cuộc thanh tra được thực hiện có trọng tâm, trọng điểm; qua đó, đã phát hiện và kiến nghị xử lý các nội dung sai phạm về kinh tế; đồng thời, kiến nghị xử lý các cá nhân, tập thể vi phạm trong công tác quản lý, công tác chuyên môn....

- Công tác tiếp công dân có nhiều chuyển biến tích cực; hiệu quả tiếp công dân được nâng lên, kể cả ở cấp cơ sở; Lãnh đạo các cấp, các ngành nâng cao vai trò trách nhiệm trong công tác tiếp dân theo định kỳ và tiếp đột xuất khi cần thiết để xử lý kịp thời tình huống phức tạp; công tác tiếp công dân thường xuyên các cấp, các ngành được thực hiện theo đúng quy định pháp luật. Các đoàn khiếu nại đông người được các cấp, các ngành phối hợp tích cực trong việc xem xét, đề xuất giải pháp để giải quyết, nên về cơ bản đã ổn định tình hình.

- Vai trò và trách nhiệm của Chủ tịch UBND các cấp, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đối với công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo được nâng lên; trong quá trình giải quyết đã có sự kết hợp vận động, thuyết phục và giải thích chính sách pháp luật liên quan đến nội dung khiếu nại của công dân; qua đó một số trường hợp người dân đã tự nguyện rút đơn khiếu nại; góp phần ổn định tình hình tại địa phương, tình trạng gửi đơn thư vượt cấp đến các cơ quan Trung ương giảm.

- Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và sự định hướng của Thanh tra Chính phủ, năm 2017 tình hình an ninh - chính trị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai vẫn được đảm bảo, tạo điều kiện thuận lợi cho kinh tế phát triển, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân trong tỉnh được nâng cao; Lãnh đạo các đơn vị, địa phương đã tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện công tác PCTN và các giải pháp phòng ngừa sai phạm, tiêu cực như tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng gắn với công tác thi đua, khen thưởng, công khai minh bạch trong hoạt động, cải cách hành chính, minh bạch tài sản, thu nhập,... nhằm nâng cao trách nhiệm và hiệu quả công tác PCTN, ngăn ngừa các hành vi tham nhũng.

- So với năm 2016, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, các chủ trương của Đảng và Nhà nước, công tác PCTN năm 2017 có những chuyển biến tích cực hơn trên cả nhận thức, hành động và trong phòng ngừa, xử lý hành vi tham nhũng. Mặt khác, nhằm khắc phục những tồn tại hạn chế trong công tác PCTN năm 2016; Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị, địa phương phải chủ động tiến hành xác minh Bản kê khai tài sản, thu nhập để có thêm thông tin phục vụ cho việc bổ nhiệm, cách chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm hoặc kỷ luật đối với người có nghĩa vụ kê khai tài sản thuộc quyền quản lý. Chỉ đạo các đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch tự kiểm tra nội bộ việc thực hiện các quy định về tiêu chuẩn, định mức và việc tặng quà, nhận quà và nộp

lại quà tặng của đơn vị mình. Đến nay, có 2 đơn vị đã thành lập tổ xác minh tài sản, thu nhập và ban hành Kết luận xác minh tài sản, thu nhập; các đơn vị, địa phương đã xây dựng Kế hoạch tự kiểm tra nội bộ về thực hiện chế độ, tiêu chuẩn, định mức hoặc lồng ghép vào Kế hoạch công tác PCTN và thực hiện Chương trình hành động về PCTN năm 2017 để chỉ đạo triển khai, thực hiện tại đơn vị, địa phương mình.

Bên cạnh những kết quả đạt được, còn một số hạn chế, đó là:

- Tiến độ giải quyết đơn khiếu nại tại một số huyện còn chậm; việc thi hành một số quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật của UBND cấp huyện chưa kịp thời do phải tiến hành thực hiện nhiều thủ tục có liên quan trong quá trình thẩm định phương án bồi thường bổ sung theo quyết định giải quyết khiếu nại. Tỷ lệ đơn khiếu nại, đúng và đúng một phần vẫn còn cao; nguyên nhân chủ yếu sai sót trong quá trình đo đạc, kiểm đếm, tính toán bồi thường và xem xét chính sách bổ sung.

- Do tính chất phức tạp của công tác PCTN nên vẫn còn bộc lộ một số hạn chế và chưa đáp ứng được yêu cầu, hiệu lực, hiệu quả chưa cao và chưa thực sự ngăn chặn, đẩy lùi tình hình tham nhũng. Cụ thể: việc thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, nhất là việc công khai, minh bạch trong hoạt động ở một số đơn vị còn mang tính hình thức; việc tự kiểm tra, phát hiện và xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực trong nội bộ các đơn vị còn hạn chế; công tác tổng hợp báo cáo định kỳ của một số đơn vị, địa phương thực hiện chưa nghiêm túc, báo cáo còn trễ hạn, nội dung báo cáo sơ sài không bám sát đề cương yêu cầu báo cáo, số liệu tổng hợp không rõ ràng, thiếu biểu thống kê làm ảnh hưởng đến thời gian tổng hợp báo cáo theo quy định.

## **II. DỰ BÁO TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO VÀ THAM NHŨNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TRONG THỜI GIAN TỚI**

### **1. Dự báo về tình hình khiếu nại, tố cáo**

Trong thời gian tới, trên địa bàn tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện các dự án mở rộng nâng cấp đường giao thông, khu công nghiệp, khu du lịch, khu dân cư... Đi liền với chủ trương thực hiện dự án là công tác thu hồi đất và thực hiện chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho các hộ dân có đất bị thu hồi; trong khi đó, pháp luật về đất đai đang trong thời gian hoàn thiện, chính sách bồi thường, hỗ trợ chưa phù hợp điều kiện thực tế; việc bố trí tái định cư còn chậm. Từ đó, có thể dự báo tình hình khiếu nại, tố cáo, đặc biệt là khiếu nại, tố cáo đông người trong thời gian tới vẫn tiếp tục phát sinh, diễn biến phức tạp.

### **2. Dự báo về tình hình tham nhũng**

Căn cứ vào tình hình chung hiện nay, các ngành các cấp của tỉnh dự báo thời gian tới tình hình tham nhũng, tiêu cực sẽ tiếp tục diễn biến phức tạp, với nhiều phương thức, thủ đoạn mới như: Lợi dụng sự buông lỏng quản lý của cơ quan Nhà nước để lập hồ sơ chứng từ khống quyết toán tài chính để chiếm đoạt tài sản; Dự báo một số lĩnh vực, nhóm hành vi xảy ra tham nhũng, cần phải tập trung các giải pháp phòng, ngừa và đấu tranh trong thời gian tới như: lĩnh vực ngân hàng, tài chính - kế toán, đất đai, thuế, thực hiện các chế độ, chính sách...

## **D. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA CÔNG TÁC THANH TRA, TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ, GIẢI QUYẾT KNTC VÀ PCTN TRONG QUÝ I/2018**

## **1. Công tác thanh tra**

Toàn ngành thanh tra thực hiện các cuộc thanh tra theo kế hoạch đã được cấp thẩm quyền phê duyệt theo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật về thanh tra. Thanh tra đột xuất (nếu có); thanh tra lại theo quy định của pháp luật.

## **2. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

- Các cấp, các ngành tập trung giải quyết đơn năm 2017 chuyển sang và đơn nhận mới năm 2018 đúng quy định pháp luật; đảm bảo chất lượng, thời gian; kế hoạch. Tổ chức thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật; các kết luận giải quyết tố cáo và tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tiếp tục kiểm tra, rà soát, xử lý đối với các vụ việc đông người, phức tạp, tồn đọng, kéo dài theo Kế hoạch số 2100/KH-TTCTP ngày 19/9/2013 của Thanh tra Chính phủ và Kế hoạch 10433/KH-UBND ngày 02/12/2013 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 5670/KH-UBND của UBND tỉnh ngày 21/7/2015 về xử lý các vụ, việc khiếu kiện đông người, phức tạp có thể phát sinh thành điểm nóng trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 22-CT/TU ngày 29/4/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân trên địa bàn tỉnh.

## **3. Công tác phòng, chống tham nhũng**

- Tiếp tục chỉ đạo các cấp, các ngành quán triệt Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Nghị quyết số 04-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khoá X) về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí”; Luật Phòng, chống tham nhũng; Quyết định số 445/QĐ-TTg ngày 07/4/2010 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt kế hoạch thực hiện Công ước liên hợp quốc về chống tham nhũng; Quyết định số 15-QĐ/TU ngày 15/3/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy định về trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác PCTN. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN gắn với cuộc vận động và học tập làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

- Các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của pháp luật PCTN gắn với đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính. Tăng cường công tác tự kiểm tra nội bộ việc xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước, sử dụng tài sản công theo quy định hiện hành. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trên các lĩnh vực nhạy cảm dễ phát sinh tham nhũng; thanh tra, kiểm tra công vụ; thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định pháp luật về PCTN.

- Tiếp tục quán triệt sâu rộng và tổ chức thực hiện nghiêm Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát kê khai tài sản, thu nhập; triển khai thực hiện có hiệu quả công tác kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập năm 2017 theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh; qua đó kịp thời chỉ đạo, chấn chỉnh, xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định về kê khai, kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các kế hoạch, văn bản đề chỉ đạo của UBND tỉnh, Ban Cán sự đảng UBND tỉnh về công tác PCTN, Chương trình hành động về PCTN cụ thể: Kế hoạch số 1148-KH/BCS ngày 07/4/2016 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng và Kế hoạch số 5209/KH-UBND ngày 21/6/2016 của UBND tỉnh về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kế hoạch số 132-KH/BCS ngày 16/6/2017 của Ban Cán sự đảng UBND tỉnh về thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khoá X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Công văn số 3262/UBND-NC ngày 11/4/2017 của UBND tỉnh về việc thực hiện Quy định số 65-QĐ/TW ngày 03/02/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng.

- Ban hành kế hoạch công tác PCTN và thực hiện Chương trình hành động về PCTN năm 2018 để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập năm 2017 và chế độ thông tin, báo cáo theo đúng quy định.

### **Đ. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT**

Kiến nghị Bộ Xây dựng và các Bộ ngành trung ương liên quan tiếp tục rà soát, nghiên cứu chỉnh sửa các văn bản quy phạm pháp luật còn chồng chéo và đồng thời nghiên cứu, kịp thời ban hành các Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định của Chính phủ để giúp các địa phương thuận lợi trong việc triển khai thực hiện.

Đồng thời, quan tâm hơn nữa việc tập huấn, hướng dẫn kịp thời chuyên môn nghiệp vụ trong công tác quản lý về xây dựng; nhất là những quy định, nghiệp vụ mới phát sinh, để giúp địa phương thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ trong công tác quản lý đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh gắn với việc thực hiện phòng, chống thất thoát, lãng phí trong đầu tư xây dựng cơ bản.

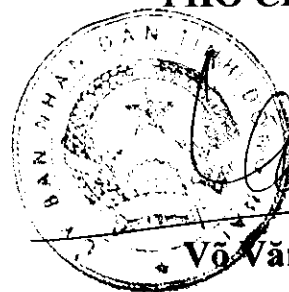
Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác thanh tra; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; PCTN quý IV và năm 2017; phương hướng, nhiệm vụ quý I năm 2018, UBND tỉnh Đồng Nai kính báo cáo Tổng Thanh tra Chính phủ.

#### **Nơi nhận:**

- Thanh tra Chính phủ (báo cáo);
- Cục III - Thanh tra Chính phủ;
- Cục PCTN - Thanh tra Chính phủ;
- Vụ Giám sát, thẩm định và xử lý sau thanh tra -TTCP;
- Ban Tiếp công dân Trung ương (A+B);
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Sở Thông tin truyền thông (đăng tải trang thông tin điện tử);
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, TCD, NC.

XTBCHA0201717Thanhtra  
KNTCquy4vansam17

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Võ Văn Chánh**

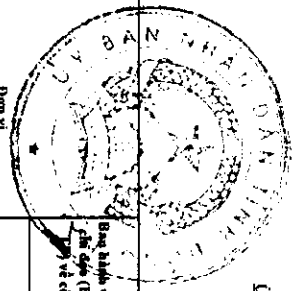


**PHẦN BÀN QUẢN LÝ, CHỈ ĐẠO VỀ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**  
(tính từ ngày 01/01/2017 đến ngày 10/12/2017)



STT	SỐ KÍ HIỆU	NGÀY BAN HÀNH	TRÍCH YẾU
1	663/UBND-TCD	20/01/2017	Về tăng cường công tác tiếp công dân, xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị trong dịp Tết Nguyên đán Đinh Dậu năm 2017
2	1344/UBND-NC	17/02/2017	Về chấn chỉnh nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, cấp giấy chứng nhận đầu tư, giải quyết khiếu nại, tố cáo.
3	4242UBND-TCD	08/05/2017	Về việc tăng cường phối hợp tiếp công dân, xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị trong thời gian diễn ra kỳ họp thứ 5 Trung ương đảng khóa XII và kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa XIV
4	4242/UBND-TCD	08/05/2017	V/v Tăng cường phối hợp tiếp công dân, xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị trong thời gian diễn ra kỳ họp thứ 5 Trung ương đảng khóa XII và kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa XIV
5	7028/UBND-TCD	19/07/2017	V/v chấn chỉnh việc tiếp nhận, xử lý và trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp.
6	7179/UBND-TCD	24/07/2017	V/v kiểm tra, rà soát, có biện pháp giải quyết dứt điểm các khiếu nại, tố cáo, phản ánh kiến nghị của công dân liên quan đến phát triển quản lý chợ, hoạt động kinh doanh chợ.
7	8249/UBND-TCD	21/08/2017	V/v chấn chỉnh, tăng cường công tác quản lý nhà nước, trách nhiệm thi hành công vụ trong quản lý đất đai.
8	11403/UBND-TCD	03/11/2017	Về việc nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo
9	11643/UBND-TCD	09/11/2017	Về việc đảm bảo an ninh, trật tự Tuần lễ cấp cao APEC 2017
10	12542/UBND-TCD	04/12/2017	Về việc kiểm tra, rà soát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân trên địa bàn quản lý, phối hợp giải quyết tình trạng công dân khiếu nại, tố cáo phức tạp ở Hà Nội.

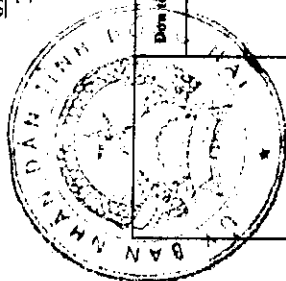
CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO NĂM 2017  
(Kèm Báo cáo số 1384/BC-UBND ngày 20/12/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai)

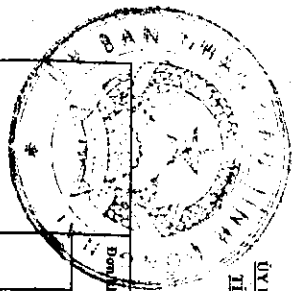


Đơn vị	Số văn bản ban hành mới	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung	Tтип huấn, luyện (truyền, giáo dục pháp luật về KNTC cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân)		Thực hiện pháp luật về KNTC				Số đơn vị có vi phạm	Kiểm nghị xử lý				Kiểm tra việc thực hiện kết luận, quyết định xử lý				Chú chú
			Pháp luật về KNTC	Người	Số cuộc	Số đơn vị	Kiểm điểm, rời hình nghiệp	Cá nhân		Tổ chức	Hành chính	Cá nhân	Tổng số KLT và QĐ xử lý đã kiểm tra	Đã kiểm điểm, rời hình nghiệp	Cá nhân	Tổ chức	Cá nhân	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17		
TỔNG	10	0	742	6218	12	34	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0		
TỈNH	10	0	2	746	2	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0		
THÀNH TRƯA SỐ	0	0	3	354	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0		
THÀNH TRƯA HUYỆN	0	0	737	6718	9	31	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0		

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT ĐƠN TỐ CÁO  
(Kèm theo Báo cáo số 132/AB-UBND ngày 20/11/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai)

Đơn vị	Đơn tố cáo thuộc thẩm quyền										Kết quả giải quyết											Việc thi hành quyết định xử lý tố cáo										
	Trong đó		Phân tích kết quả (vụ việc)				Kiến nghị thu hồi cho Nhà nước		Trả lại cho công dân		Số người được bảo vệ quyền lợi		Kiến nghị xử lý hành chính		Chuyển cơ quan điều tra, khởi tố			Chấp hành thời gian giải quyết theo quy định		Tổng số quyết định phải thực hiện trong kỳ báo cáo			Theo lời cho nhà nước			Trả lại cho công dân						
	Đơn nhận trong kỳ báo cáo	Đơn tồn tại trước kỳ báo cáo	Số đơn thuộc thẩm quyền	Số vụ việc thuộc thẩm quyền	Số đơn thuộc thẩm quyền	Số vụ việc thuộc thẩm quyền	Số đơn thuộc thẩm quyền	Số vụ việc thuộc thẩm quyền	Tố cáo đúng sai	Tố cáo đúng một phần	Tố cáo không đúng một phần	Tiền (tr.đ)	Đất (m <sup>2</sup> )	Tiền (tr.đ)	Đất (m <sup>2</sup> )	Số người xử lý	Số vụ khởi tố	Số vụ khởi tố	Số vụ giải quyết đúng thời hạn	Số vụ việc giải quyết quá thời hạn	Số vụ việc giải quyết đúng thời hạn	Số vụ việc giải quyết quá thời hạn	Đã thực hiện xong	Đã thu	Tiền (tr.đ)	Đất (m <sup>2</sup> )	Tiền (tr.đ)	Đất (m <sup>2</sup> )	Đã trả	Tiền (tr.đ)	Đất (m <sup>2</sup> )	
TỔNG	37	4	37	32	4	16	12	4	16	12	0	712,72	0	0	0	0	0	30	2	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	
UBND TỈNH	4	0	4	1	1	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
CẤP SỞ, NGÀNH	8	2	8	8	8	0	3	5	0	0	0	712,72	0	0	0	0	0	8	0	8	0	2	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0
UBND CẤP HUYỆN	23	2	23	21	21	4	10	7	0	0	0	0	0	1	0	0	0	21	0	21	0	4	3	0	0	0	0	0	0	0	0	0
UBND CẤP XÃ	2	2	0	2	2	0	2	0	2	0	0	0	0	0	0	0	0	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0





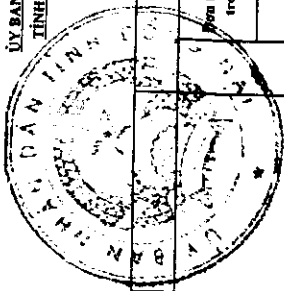
TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT ĐƠN KHIẾU NẠI  
(Kèm theo Báo cáo số 1394/B/C-UBND ngày 20/1/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai)

Đơn vị	Đơn vị			Đã giải quyết				Kết quả giải quyết										Chấp hành		Việc thi hành quyết định giải quyết khiếu nại										Chỉ chú (đơn tố)								
	Tổng số đơn khiếu nại	Đơn khiếu nại	Đơn khiếu nại	Số đơn được giải quyết	Số vụ việc được giải quyết	Số vụ việc đang giải quyết	Số vụ việc chưa giải quyết	Giải quyết lần 1	Giải quyết lần 2	Kiểm nại theo luật cho Nhà nước	Trả lại cho công dân	Số người được trả lại	Kiểm nại xử lý khác	Chuyển cơ quan địa phương	Kết quả	Số vụ việc giải quyết đúng thời hạn	Số vụ việc chưa giải quyết đúng thời hạn	Tổng số phát hiện	Đã thực hiện	Phải thu	Đã thu	Phải trả	Đã trả	Phải thu	Đã thu	Phải trả	Đã trả											
TỔNG	1-2-3	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38
UBND TỈNH	446	418	28	446	392	392	321	71	24	239	58	300	14	7	0	0	2.300	0	81	0	0	0	0	0	0	0	296	96	311	318	0	0	0	0	0	0	54	
CẤP SỐ NGÀNH	30	30	0	30	28	28	14	14	5	7	2	4	3	7	0	0	0	0	7	0	0	0	0	0	0	0	28	0	13	13	0	0	0	0	0	0	2	
UBND CẤP HUYỆN	358	334	24	358	344	344	296	48	19	221	56	293	3	0	0	0	2100	0	74	0	0	0	0	0	0	248	96	306	303	0	0	0	0	0	0	0	14	
UBND CẤP XÃ	7	7	0	7	7	7	3	4	0	3	0	3	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	7	0	3	3	0	0	0	0	0	0	0		

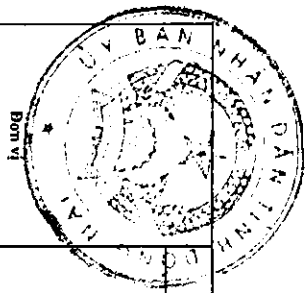
ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI, TỐ CÁO  
(Kèm Báo cáo số 132/6 /BC-UBND ngày 20/12/2017 của UBND tỉnh)

Đơn vị	Tiếp nhận				Phần loại đơn khiếu nại, tố cáo (tổ đơn)														Đơn khác				Kết quả xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, TCDĐ				Ghi chú (Đơn đang xử lý)										
	Đơn tiếp nhận trong kỳ		Đơn tiếp nhận chuyển sang		Theo nội dung							Theo thẩm quyền giải quyết							Theo trình tự giải quyết				Số đơn chuyển cơ quan thẩm quyền	Số văn bản hướng dẫn	Số công văn trả lời	Đơn thuộc thẩm quyền											
	Đơn có nhiều người đăng tên	Đơn có một người đăng tên	Đơn có nhiều người đăng tên	Đơn có một người đăng tên	Khấu nại			Tố cáo				Của các cơ quan tư pháp các cấp	Của cơ quan Đảng	Chưa được giải quyết lần đầu	Đã được giải quyết lần đầu	Đã được giải quyết nhiều lần	Đơn khác (tên, nghề, phân ảnh, đơn, nội dung danh)	Số đơn chuyển cơ quan thẩm quyền	Số công văn trả lời	Đơn thuộc thẩm quyền																	
					Liên quan đến đất đai	Về nhà, sách, tài sản CC, VC	Về chính sách, chế độ XH khác	Lĩnh vực CT, VH	Lĩnh vực pháp luật	Vệ Đảng	Tổng										Lĩnh vực hành chính	Lĩnh vực tư pháp	Lĩnh vực khiếu nại	Lĩnh vực khiếu nại	Lĩnh vực khiếu nại	Đơn thuộc thẩm quyền											
	1-2-3-4-5	2	3	4	5	6	7-8-9-10-11	8	9	10	11	12	13	14-15-16-17-18	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31						
TỔNG	6905	10	6870	0	25	4687	1024	662	42	34	278	8	0	373	320	12	0	41	1377	20	0	1231	165	1	3963	679	3083	471	418	33	3						
BAN TCD TỈNH	2096	3	2061	0	22	1125	146	145	0	1	0	0	0	139	139	0	0	0	285	0	0	210	75	0	789	18	1000	56	47	4	0						
CẤP SỞ, NGÀNH	1064	5	1056	0	3	678	366	104	3	19	237	3	0	151	104	8	0	0	39	506	11	0	436	90	1	533	167	424	51	30	6	0					
UBND CẤP HUYỆN	3296	2	3294	0	0	2706	474	384	37	8	40	5	0	71	65	4	0	2	536	9	0	545	0	0	2423	365	1619	364	334	21	3						
UBND CẤP XÃ	459	0	459	0	0	178	38	29	2	7	0	0	0	12	12	0	0	0	50	0	0	50	0	0	218	139	40	0	7	2	0						



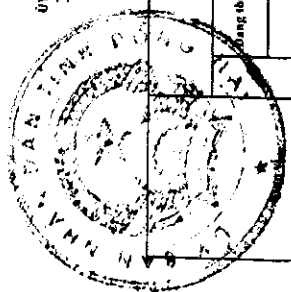
TỔNG HỢP KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN  
(Kèm Báo cáo số 1/3946/BC-UBND ngày 20/12/2017 của UBND tỉnh)



	Tiếp thường xuyên								Tiếp định kỳ và đột xuất của Lãnh đạo								Nội dung tiếp công dân (số vụ việc)								Kết quả qua tiếp dân (số vụ việc)			
	Vụ việc				Đoàn đồng người				Vụ việc				Đoàn đồng người				Lĩnh vực hành chính		Khấu nại		Tả cáo		Phản ánh kiến nghị khác		Chưa được giải quyết		Đã được giải quyết	
	Người	Cũ	Mới phát sinh	Số đoàn	Người	Cũ	Mới phát sinh	Người	Cũ	Mới phát sinh	Số đoàn	Người	Cũ	Mới phát sinh	Về tranh chấp, đòi đất đai, bồi, giải tỏa...	Về nhà, đất đai, CC, V C	Về chế độ ưu đãi	Lĩnh vực pháp luật	Lĩnh vực CTY H, XH khác	Lĩnh vực hành chính	Lĩnh vực pháp luật	Tram những	Phản ánh kiến nghị khác	Chưa được giải quyết	Chưa được giải quyết	Đã có QĐ giải quyết (lần của cuối cùng)	Đã có QĐ giải quyết ban an của Tòa	
TỔNG	6375	256	5900	54	951	9	22	1313	52	1257	3	56	2	1	1340	4	24	2	8	18	152	0	0	5092	1242	212	198	0
BAN TCD TỈNH	856	954	0	804	39	677	9	8	33	38	3	30	3	56	2	1	206	0	0	0	0	0	0	649	0	0	0	0
CẤP SỞ, NGÀNH	296	296	0	296	2	27	0	32	32	1	27	0	0	0	0	0	2	8	3	8	0	0	0	303	18	20	8	0
UBND CẤP HUYỆN	3828	4050	198	3630	13	247	0	516	531	17	499	0	0	0	898	4	24	0	11	64	0	0	0	2907	1178	192	190	0
UBND CẤP XÃ	1345	1345	58	1170	0	0	0	732	732	31	701	0	0	0	234	0	0	0	4	14	0	0	0	1233	46	0	0	0

**TỔNG HỢP KẾ QUẢ THANH TRẢ NHỊ VỰC ĐẤT ĐAI**  
(Kèm theo Báo cáo của UBND ngày 20/11/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai)

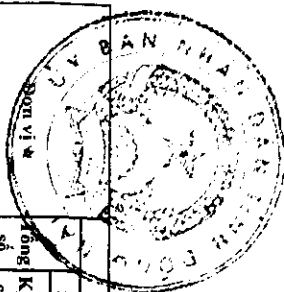
Số cấp thành tra										Số đơn vị được phân bổ										Số cấp thành tra										Số đơn vị được phân bổ									
Kế hoạch		Thực hiện		Tiến độ		Số đơn vị được phân bổ		Số cấp thành tra		Số đơn vị được phân bổ		Kế hoạch		Thực hiện		Tiến độ		Số đơn vị được phân bổ		Số cấp thành tra		Số đơn vị được phân bổ		Kế hoạch		Thực hiện		Tiến độ		Số đơn vị được phân bổ		Số cấp thành tra		Số đơn vị được phân bổ					
Tổng số	KS trước chuyển sang	Mã	Trong	Trong	Trong	Trong	Trong	Trong	Trong	Trong	Trong	Trong	Trong	Trong	Trong	Trong	Trong	Trong	Trong	Trong	Trong	Trong	Trong	Trong	Trong	Trong	Trong	Trong	Trong	Trong	Trong	Trong	Trong						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38		
43	4	39	24	19	37	39	57	8	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0		
6	3	3	2	4	6	4	7	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
37	1	36	22	15	31	26	50	6	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	



TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA LĨNH VỰC TÀI CHÍNH NGÂN SÁCH  
(Kèm theo Báo cáo số 28/BC-UBND ngày 20/11/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai)

Đơn vị tính: Tiền (triệu đồng)

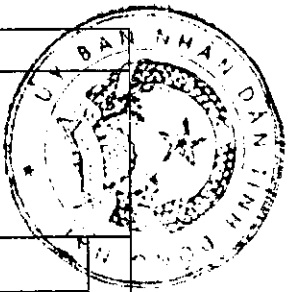
Đơn vị *	Số cuộc thanh tra										Kiến nghị xử lý								Kiểm tra, đơn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết				Chi chú (tồn)				
	Đang thực hiện	Triển khai trong kỳ báo cáo	Hình thức theo Kế hoạch	Đột xuất	Kết thúc thanh tra	Trần độ	Đã ban hành kết luận	Số đơn vị được thanh tra	Số đơn vị có vi phạm	Số tiền vi phạm	Số tiền kiến nghị thu hồi	Kiến nghị khác (tiền)	Hành chính	Tổ chức	Cá nhân	Chuyên sự	Đổi tương	Số tiền đã thu	Tổng số KLT, TT và QĐ xử lý đã kiểm	Tiền Phải thu	Đã thu	Đã xử lý hành		Cá nhân	Đã khởi tố	Đổi tương	
Tổng	26	1	25	17	9	24	21	28	13	910,27	-	0	3	9	0	4	4	903,88	0	0,000	0	0	0	0	0	0	0
Thanh tra tỉnh	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	-	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Thanh tra sở ngành	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	-	0	0	0	0	0	0	0,00	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Thanh tra cấp huyện	26	1	25	17	9	24	21	28	13	910,27	-	0	3	9	0	4	4	903,88	0	0,000	0	0	0	0	0	0	0







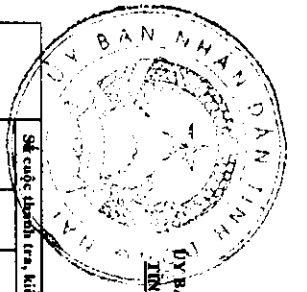
ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI



TỜ BẾP HỢP KẾT QUẢ THANH TRA HÀNH CHÍNH  
(Kèm theo Báo cáo số 12/BC-UBND ngày 01/12/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai)

STT	Đơn vị	Số cuộc thanh tra							Số đơn vị được thanh tra	Số đơn vị có vi phạm	Tổng sai phạm					Kiến nghị thu					Đã thu	Kiểm tra, đơn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý về thanh tra									
		Đang thực hiện		Hình thức		Tiền độ					Tổng sai phạm	Kiến nghị thu hồi		Khác			Kiến nghị xử lý		Đã thu	Kết quả kiểm tra, đơn đốc											
		Kỳ trước chuyển sang	Triển khai trong kỳ báo cáo	Theo Kế hoạch	Đội xét	Kiểm tra trực tiếp	Đã ban hành kết luận		Tiền (hoặc tại sân quy thành tiền)	Đất (m <sup>2</sup> )	Tiền (tr.đ)	Đất (m <sup>2</sup> )	Tiền (tr.đ)	Đất (m <sup>2</sup> )	Hành chính	Chuyên cơ quan chức năng	Tiền (tr.đ)	Đất (m <sup>2</sup> )	Tổng số KLT và QĐ xử lý đã kiểm tra, đơn đốc	Tiền (tr.đ)	Đất (m <sup>2</sup> )	Đã xử lý hành chính	Tổ chức nhân	Cá nhân	Vụ	Đã khởi tố					
2		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
	TỔNG	92	9	83	62	30	82	72	117	29	38.527,86	-	-	-	-	-	3	33	1	4	7.266,61	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
1	THANH TRA TỈNH	8	3	5	4	4	8	6	9	2	37.402	-	-	-	-	-	-	9	-	-	6.247	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
2	THANH TRA SỞ, NGANH	11	-	11	10	1	9	9	13	5	79.59	-	-	-	-	-	-	-	-	-	79.59	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
3	THANH TRA CẤP HUYỆN	73	6	67	48	25	65	57	95	22	1.047	-	-	-	-	-	3	24	1	4	1.040	-	-	-	-	-	-	-	-	-	





ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI

Biểu số 1 (c)

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA, KIỂM TRA CHUYÊN NGÀNH  
(Kèm theo Báo cáo số 24/BC-UBND ngày 20/12/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai)

Đơn vị tính: Tiền (triệu đồng)

Đơn vị	Số cơ sở nhận được							Số cơ sở phạm										Kết quả							
	Số cuộc thanh tra, kiểm tra	Thanh tra đôn	Thanh tra đặc biệt	Thanh tra	Kiểm tra	Thanh tra	Kiểm tra	Tổng số	Cá nhân	Tổ chức	Tổng số	Cá nhân	Tổ chức	Tổng số	Cá nhân	Tổ chức	Số tiền kiến nghị thu hồi	Tổng số	Tích thu (bình tiến)	Tiền huy (bình tiến)	Tổng số	Cá nhân	Tổ chức	Tổng số	Cá nhân
1=2+3	2	3	4	5	6	7	8=9+10	9	10	11=12+	12	13	14=15+16	15	16	17	18=19+20	19	20	21=22+23	22	23	24=25+26	25	26
TỔNG	4.216	225	3.991	363	24.076	608	1.753	7.792	6.434	1.358	7.749	6.408	1.341	34.110	16.351	17.758	79	-	-	34.109,68	16.351	17.758	33.312,62	16.351	16.961

**KẾT QUẢ CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PCTN NĂM 2017**

(Kèm theo Báo cáo số. 12.2016./BC-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Đồng Nai)

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
	<b>CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT</b>		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	78
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	5
	<b>TUYÊN TRUYỀN, PHÓ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN</b>		
3	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	48,768
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	36
5	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	1,042
	<b>THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG</b>		
	<i>Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị (gọi chung là đơn vị)</i>		
6	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch	CQ, TC, ĐV	81
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch hoạt động	CQ, TC, ĐV	10
	<i>Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn</i>		
8	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới	Văn bản	11
9	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	Văn bản	9
10	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc	23
11	Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện và xử lý	Vụ	1
12	Số người bị phát hiện đã vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Người	1
13	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật	Người	1
14	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	Người	0
15	Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi và bồi thường (nếu là ngoại tệ, tài sản thi quy đổi thành tiền).	Triệu đồng	0
16	Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0
17	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
18	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (Nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	0
	<i>Thực hiện quy tắc ứng xử, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức</i>		
19	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức	CQ, TC, ĐV	1.186

20	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	148
21	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	449
	<b>Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập</b>		
22	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	4
23	Số người bị kết luận kê khai không trung thực	Người	0
	<b>Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng</b>		
24	Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	
25	Số người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	
26	Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	
	<b>Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán</b>		
27	Số cơ quan, tổ chức đã áp dụng ISO trong quản lý hành chính	CQ, TC, DV	52
28	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức đã chi trả lương qua tài khoản trên tổng số cơ quan, đơn vị trực thuộc	%	
	<b>PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHƯNG</b>		
	<b>Qua việc tự kiểm tra nội bộ</b>		
29	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Vụ	
30	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Người	
	<b>Qua hoạt động thanh tra</b>		
31	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ	2
32	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra	Người	4
	<b>Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo</b>		
33	Số đơn tố cáo về tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, tổ chức	Đơn	
34	Số đơn tố cáo về tham nhũng đã được giải quyết	Đơn	
35	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	2
36	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	3
	<b>Qua điều tra tội phạm</b>		
37	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	2
38	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	3
	<b>XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHƯNG</b>		
39	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của toà án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	4
40	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của toà án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Người	11
41	Trong đó: + Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng;	Người	3

42	+ Số đối tượng phạm tội tham những nghiêm trọng;	Người	8
43	+ Số đối tượng phạm tội tham những rất nghiêm trọng;	Người	
44	+ Số đối tượng phạm tội tham những đặc biệt nghiêm trọng.	Người	
45	Số vụ việc tham những đã được xử lý hành chính	Vụ	
46	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	
47	Số vụ việc tham những đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	9
48	Số đối tượng tham những đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	18
	<b>Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được.</b>		
49	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	1,090
50	+ Đất đai	m <sup>2</sup>	
	<b>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường</b>		
51	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	1,089
52	+ Đất đai	m <sup>2</sup>	
	<b>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được</b>		
53	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	
54	+ Đất đai	m <sup>2</sup>	
	<b>Bảo vệ người tố cáo, phát hiện tham nhũng</b>		
55	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã bị trả thù	Người	
56	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng, trong đó	Người	
	+ Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ		
	+ Tặng Bằng khen của Bộ, ngành, địa phương		
	+ Tặng Giấy khen		

**DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHỮNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG NĂM 2017**  
(Kèm theo Báo cáo số 132A/b./BC-UBND ngày 20/12/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai)



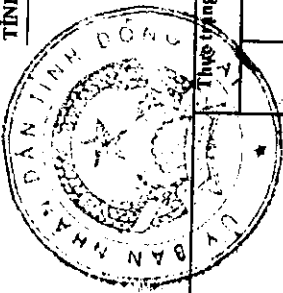
STT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xây dựng ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc
1	Vụ Lê Diễm Phương - là kế toán trưởng trường THCS-THPT Tây Sơn, huyện Định Quán tham ô tài sản	Trường THCS- THPT Tây Sơn, huyện Định Quán	Ngày 20/6/2017, Công an tỉnh đã khởi tố vụ án. Ngày 30/11/2017 Công an tỉnh đã khởi tố bị can đối với bà Phương	Qua thanh tra việc thực hiện chính sách hỗ trợ học sinh trường THCS-THPT Tây Sơn, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh phát hiện bà Lê Diễm Phương - là kế toán trưởng, dùng thủ đoạn gian dối làm hồ sơ giả, quyết toán 2 lần để chiếm đoạt số tiền 296.700.000 đồng dùng hỗ trợ ăn, ở cho học sinh là người dân tộc thiểu số, dân tộc kinh thuộc hộ nghèo của xã, thôn có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Ngày 20/6/2017, Công an tỉnh đã khởi tố vụ án. Đã thu hồi số tiền 295.665.000 đồng.
2	Vụ việc xảy ra tại Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện Tân Phú	Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện Tân Phú	CQCSĐT Công an tỉnh	Có dấu hiệu lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ, thiếu tinh thần trách nhiệm, không tuân thủ nguyên tắc, quy định về tài chính - kế toán để xảy ra các sai phạm về tài chính ngân sách.
3	Vụ việc tham mưu thực hiện công tác thi đua, khen thưởng đối với Phòng Nội vụ thành phố Biên Hòa	Phòng Nội vụ thành phố Biên Hòa	Ngày 30/11/2017 CQCSĐT Công an tỉnh đã ban hành quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can theo quy định.	Tham ô tài sản, đưa hối lộ, làm môi giới hối lộ, nhận hối lộ. Xảy ra tại: Phòng Nội vụ TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. (Thiệt hại 793,590,000 đồng, đã thu hồi toàn bộ số tiền (tham ô: 723,590,000, hối lộ: 70,000,000)



4	<p>Vụ ông Phạm Minh Tân - Công chức Địa chính Xây dựng phường Tân Vạn</p>	<p>UBND phường Tân vạn, thành phố Biên Hoà</p>	<p>Ngày 06/10/2017, UBND thành phố Biên Hòa có Công văn số 12309/UBND-NC về việc chuyển toàn bộ vụ việc có dấu hiệu hình sự đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện CQCCSDT Công an TP Biên Hoà đangđiều tra, xác minh</p>	<p>Liên quan đến việc xác nhận hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.</p>
5	<p>Vụ án <b>Đỗ Quang Khôi,</b> Bảo hiểm xã hội Long Khánh</p>	<p>Bảo hiểm xã hội Thị xã Long Khánh</p>	<p>Ngày 02/10/2017 VKSND tỉnh chuyển Tòà án nhân dân tỉnh thụ lý (TA nhận mới trong kỳ (Án điều tra lại, điều tra bổ sung)</p>	<p>Can tội: Tham ô tài sản, xây ra tại Bảo hiểm xã hội thị xã Long Khánh</p>
6	<p>Vụ án <b>Vũ Hoàng Đăng,</b> Điện lực Biên Hoà</p>	<p>Điện lực Biên Hoà</p>	<p>Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh đang thụ lý (Án điều tra lại, điều tra bổ sung).</p>	<p>Vũ Hoàng Đăng cùng đồng bọn can tội tham ô tài sản xây ra tại Điện lực Biên Hoà</p>

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI

Biểu số 1 (h)

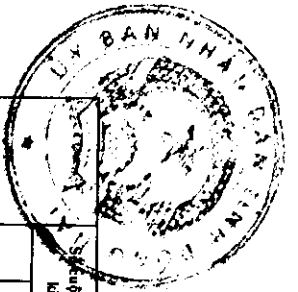


TỔNG HỢP CÔNG TÁC XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG THANH TRA  
(Kèm Báo cáo số 1326/BC-UBND ngày 12/12/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai)

Đơn vị tính: Người

Đơn vị	Thực trạng cán bộ công chức trong kỳ báo cáo										Biên động trong kỳ báo cáo (số CBCS)										Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra				Đào tạo khác (ngoại ngữ, tin học, trên đại học)	Ghi chú
	Tổng số				Trong đó			Tiếp nhận, tuyển dụng	Nghỉ hưu, chuyển công tác	Bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo	Bổ nhiệm vào ngạch, nâng ngạch	Chuyển đổi vị trí công tác	Vi phạm kỷ luật		Tổng số		Trong đó				Đào tạo lý luận chính trị					
	Số TTV và tương đương	Số TTV chính và tương đương	Số TTV và tương đương	Số CB, CC, VC trong biên chế	Số lao động hợp đồng	Số CB, CC, VC trong biên chế	Số TTV và tương đương						Phải xử lý	Đã xử lý	Nhu cầu	Đã thực hiện	Nhu cầu	Đã thực hiện	Nhu cầu	Đã thực hiện		Nhu cầu	Đã thực hiện	Nhu cầu		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24			
TỔNG	365	1	9	277	6	72	0	2	0	0	0	0	30	29	21	19	9	10	0	0	10	0	0			
Thành tra tỉnh	41	1	3	32	2	3	0	2	0	0	0	0	3	3	0	0	3	3	0	0	10	0	0			
Sở, ban, ngành	229	0	5	170	2	52	0	0	0	0	0	0	19	18	14	13	5	5	0	0	0	0	0			
UBND cấp huyện	95	0	1	75	2	17	0	0	0	0	0	0	8	8	7	6	1	2	0	0	0	0	0			





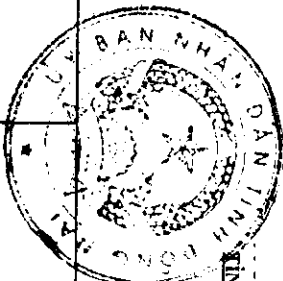
ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA KIỂM TRA CHUYÊN NGÀNH  
(Kèm theo Báo cáo số 12/BC-UBND ngày 10/10/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai)

Đơn vị tính: Tiền (trệu đồng)

Đơn vị	Số cuộc thanh tra, kiểm tra	Thành lập đoàn	Thành tra độc lập	Tham h tra	Kiểm tra	Thành tra	Kết m tra	Số cơ sai phạm			Số QĐ xử phạt hành chính được ban hành			Số tiền sai phạm				Số tiền xử lý tài sản vi phạm	Số tiền xử phạt vi phạm			Số tiền đã thu			Chi chú (chưa thu)			
								Tổng số	Cá nhân	Tổ chức	Tổng số	Cá nhân	Tổ chức	Tổng số	Cá nhân	Tổ chức	Tổng số		Cá nhân	Tổ chức	Tổng số	Cá nhân	Tổ chức					
TỔNG	966	40	926	159	6.023	147	471	8=9-10	9	10	11=12+13	12	13	14=15+16	15	16	17	18=19+20	19	20	21=22+23	22	23	24=25+26	25	26	27	
Ban Dân tộc	1		1				2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Số Công thương	3	3					3	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Số GTVT	783		783		5.316	374	1.490	1.156	334	1.490	1.156	334	4918,0	2305,00	2613	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	4918,0	2305,00	2613	4807,6	2250,60	2557	110,40	
Số GD&ĐT	5	5				12	0	0	0	0	0	0	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00
Số KH&ĐT	7	7				35	45	5	5	5	5	5	76,30	76,30	76,30	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	76,30	76,30	76,30	40,70	40,70	35,60	0,00	
Số KH&ĐT	3	3				3	0	0	0	0	0	0	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	
Số LĐTB&XH	54		54			38	16	15	15	15	15	15	464,16	464,16	464,16	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	464,16	464,16	464,16	360,16	360,16	104	0,00	
Số NN&PTNT	13	13			154	649	35	2	116	97	107	88	19	484,96	224,60	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	709,6	484,96	224,60	709,640	484,96	224,60	0,00	
Số Nông vụ	4	4				5	0	0	0	0	0	0	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00
Số Nông vụ	2	2				2	0	0	0	0	0	0	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00
Số T&M chính	4	4				14	5	5	5	5	5	5	1442,600	1.442,60	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	1442,600	1.442,60	0,00	895,25	895,25	547,35	0,00	
Số T&M&MT	0	0				0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Số TT&TT	3	3				3	3	3	3	3	3	3	9,00	9,00	9,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	9,00	9,00	9,00	9,00	9,00	9,00	0,00	0,00
Số Tư pháp	0	0				0	0	0	0	0	0	0	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00
Số VH TT&DL	0	0				0	0	0	0	0	0	0	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00
Số Xây dựng	29	6	23			6	23	23	23	23	23	23	890,00	890,00	890,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	890,00	890,00	890,00	890	890	890	0,00	0,00
Số Y tế	55	6	55			6	23	23	23	23	23	23	44,50	44,50	44,50	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	44,50	44,50	44,50	44,50	44,50	44,50	890	0,00





TỈNH ĐỒNG NAI

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA LĨNH VỰC TÀI CHÍNH NGÂN SÁCH  
(Kèm theo Báo cáo số 20/BC-UBND ngày 20/12/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai)

Đơn vị tính: Triệu đồng)

Biểu số 1(c)

Đơn vị	Số cuộc thanh tra							Số đơn vị được thanh tra	Số đơn vị có phạm	Số tiền vi phạm	Số tiền kiến nghị thu hồi	Kiến nghị xử lý						Số tiền đã thu	Tổng số QLTT và QĐ xử lý đã kiểm tra, đơn đốc	Kiểm tra, đơn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý về thanh tra								Ghi chú (nếu)
	Đang thực hiện		Hình thức		Tiến độ							Kiến nghị khác (nếu)	Hành chính			Chuyên sự quan điều tra	Số tiền đã thu			Kết quả kiểm tra, đơn đốc				Tiền	Đã xử lý hành chính	Đã khởi tố		
Tổng số	Kỳ trước chuyển sang	Trên khai trong kỳ báo cáo	Theo Kế hoạch	Đặt xuất	Kết thúc thanh tra trực tiếp	Đã ban hành kết luận	Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đổi tương	Phải thu		Đã thu	Tổ chức	Cá nhân			Vụ	Đổi tương									
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25			
Tổng	7	3	4	5	2	5	4	7	3	107,59	-	0	0	1	0	1	107,59	0	0,000	0	0	0	0	0	2			
Thanh tra sở ngành	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	-	0	0	0	0	0	0,000	0	0	0	0	0	0	0	0			
Thanh tra cấp huyện	7	3	4	5	2	5	4	7	3	107,59	-	0	0	1	0	1	107,59	0	0,000	0	0	0	0	0	2			



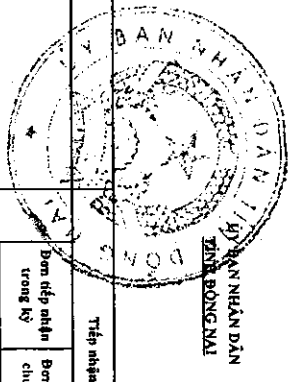












TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ SƠ TỬ KHẨU NAI, TỐ CÁO  
(Kèm theo Báo cáo số 329/B/BC-UBND ngày 20/11/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai)

Biểu số 2 (b)

Đơn vị	Tổng số đơn	Tiếp nhận			Đơn điều kiện xử lý	Phân loại đơn khiếu nại, tố cáo (số đơn)													Đơn thuộc thẩm quyền			Chiều dài (đơn đang xử lý)													
		Đơn tiếp nhận trong kỳ		Đơn tiếp nhận chuyển sang		Theo nội dung													Đơn thuộc thẩm quyền																
		Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn có một người đứng tên	Đơn có nhiều người đứng tên		Khấu nại			Tố cáo			Theo thẩm quyền giải quyết			Theo trình tự giải quyết			Đơn khác (khiếu nại, phản ánh, đơn kiện)	Số đơn chuyển quan tâm	Số công văn trả lời	Khấu nại tố cáo cấp đại		Tranh chấp xử lý												
7-8-9-10-11	1-2-3-4-5	6	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14-15-16-17-18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31						
TỔNG	2121	0	1899	0	71	1259	349	253	1	1	94	0	0	0	0	100	89	0	0	0	0	11	449	0	0	420	29	0	1136	277	729	138	107	7	1
BAN TCD/TỈNH	832	0	630	0	51	331	38	38	0	0	0	0	0	0	0	41	41	0	0	0	0	0	79	0	0	50	29	0	214	15	270	32	11	3	0
CẤP SỐ, NGÀNH	244	0	238	0	6	164	100	8	0	0	92	0	0	0	0	41	30	0	0	0	0	11	141	0	0	141	0	0	104	50	85	20	8	1	0
UBND CẤP HUYỆN	868	0	854	0	14	675	122	118	1	1	2	0	0	0	0	16	16	0	0	0	0	0	138	0	0	138	0	0	732	127	374	83	87	3	1
UBND CẤP XÃ	177	0	177	0	0	89	89	0	0	0	0	0	0	0	0	2	2	0	0	0	0	0	91	0	0	91	0	0	86	85	0	3	1	0	0



**KẾT QUẢ CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PCTN QUÝ IV/2017**  
(Kèm theo Báo cáo số 132.4.6./BC-UBND ngày 20.1.2018 của UBND tỉnh Đồng Nai)

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
	<b>CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT</b>		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	12
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	1
	<b>TUYÊN TRUYỀN, PHÓ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN</b>		
3	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	11,151
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	7
5	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	324
	<b>THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG</b>		
	<i>Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị (gọi chung là đơn vị)</i>		
6	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch	CQ, TC, ĐV	22
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch hoạt động	CQ, TC, ĐV	12
	<i>Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn</i>		
8	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới	Văn bản	4
9	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	Văn bản	1
10	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc	8
11	Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện và xử lý	Vụ	1
12	Số người bị phát hiện đã vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Người	1
13	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật	Người	1
14	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	Người	
15	Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi và bồi thường (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền).	Triệu đồng	
16	Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	
17	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	
18	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (Nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	
	<i>Thực hiện quy tắc ứng xử, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức</i>		
19	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức	CQ, TC, ĐV	1.186

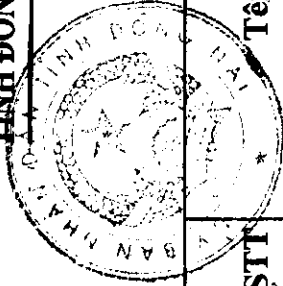
20	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	148
21	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	85
	<b>Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập</b>		
22	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	
23	Số người bị kết luận kê khai không trung thực	Người	
	<b>Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi đề xuất ra tham nhũng</b>		
24	Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm đề xuất ra hành vi tham nhũng	Người	
25	Số người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm đề xuất ra hành vi tham nhũng	Người	
26	Số người đứng đầu bị xử lý luật do thiếu trách nhiệm đề xuất ra tham nhũng	Người	
	<b>Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán</b>		
27	Số cơ quan, tổ chức đã áp dụng ISO trong quản lý hành chính	CQ, TC, DV	52
28	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức đã chi trả lương qua tài khoản trên tổng số cơ quan, đơn vị trực thuộc	%	
	<b>PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG</b>		
	<b>Qua việc tự kiểm tra nội bộ</b>		
29	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Vụ	
30	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Người	
	<b>Qua hoạt động thanh tra</b>		
31	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ	1
32	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra	Người	3
	<b>Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo</b>		
33	Số đơn tố cáo về tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, tổ chức	Đơn	
34	Số đơn tố cáo về tham nhũng đã được giải quyết	Đơn	
35	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	2
36	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	3
	<b>Qua điều tra tội phạm</b>		
37	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	
38	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	
	<b>XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHŨNG</b>		
39	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của toà án, bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	1
40	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của toà án, bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Người	1
41	Trong đó: + Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng:	Người	1

42	+ Số đối tượng phạm tội tham những nghiêm trọng;		Người	
43	+ Số đối tượng phạm tội tham những rất nghiêm trọng;		Người	
44	+ Số đối tượng phạm tội tham những đặc biệt nghiêm trọng.		Người	
45	Số vụ việc tham những đã được xử lý hành chính		Vụ	
46	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng		Người	
47	Số vụ việc tham những đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)		Vụ	9
48	Số đối tượng tham những đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)		Người	18
	<b>Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được.</b>			
49	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)		Triệu đồng	793
50	+ Đất đai		m <sup>2</sup>	
	<b>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham những đã được thu hồi, bồi thường</b>			
51	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)		Triệu đồng	793
52	+ Đất đai		m <sup>2</sup>	
	<b>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham những không thể thu hồi, khác phục được</b>			
53	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)		Triệu đồng	
54	+ Đất đai		m <sup>2</sup>	
	<b>Bảo vệ người tố cáo, phát hiện tham nhũng</b>			
55	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã bị trả thù		Người	
56	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng, trong đó		Người	
	+ Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ			
	+ Tặng Bằng khen của Bộ, ngành, địa phương			
	+ Tặng Giấy khen			
57	Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác khác do vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng		Người	0
58	Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác sau đó được kết luận là có hành vi tham nhũng		Người	0
59	Số đơn thư yêu cầu cơ quan nhà nước giải trình theo quy định của Nghị định 99/2013/NĐ-CP		Đơn	0
60	Số đơn yêu cầu giải trình đủ điều kiện để cơ quan nhà nước giải trình		Đơn	0
61	Số đơn yêu cầu đã được giải trình		Đơn	0

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

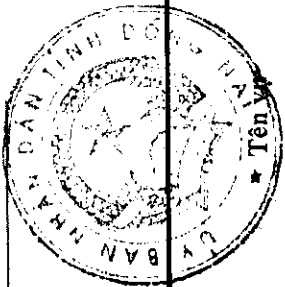
Biểu số 3b

**DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHÙNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG QUÝ IV/ 2017**  
(Kèm theo Báo cáo số 3.2.4.6./BC- UBND ngày 20/12/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai)



STT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xây ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc
1	Vụ việc xảy ra tại Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện Tân Phú	Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện Tân Phú	CQCSĐT Công an tỉnh	Có dấu hiệu lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ, thiếu tinh thần trách nhiệm, không tuân thủ nguyên tắc, quy định về tài chính - kế toán để xảy ra các sai phạm về tài chính ngân sách.
2	Vụ việc tham mưu thực hiện công tác thi đua, khen thưởng đối với Phòng Nội vụ thành phố Biên Hòa	Phòng Nội vụ thành phố Biên Hòa	Ngày 30/11/2017 CQCSĐT Công an tỉnh đã ban hành quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can theo quy định.	Tham ô tài sản, đưa hối lộ, làm môi giới hối lộ, nhận hối lộ. Xảy ra tại: Phòng Nội vụ TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. (Thiệt hại 793,590,000 đồng, đã thu hồi toàn bộ số tiền (tham ô: 723,590,000, hối lộ: 70,000,000)
3	Vụ ông Phạm Minh Tân - Công chức Địa chính Xây dựng phường Tân Vạn	UBND phường Tân Vạn, thành phố Biên Hoà	Ngày 06/10/2017, UBND thành phố Biên Hòa có Công văn số 12309/UBND-NC về việc chuyển toàn bộ vụ việc có dấu hiệu hình sự đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện CQCSĐT Công an TP Biên Hoà đang điều tra, xác minh	Liên quan đến việc xác nhận hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.





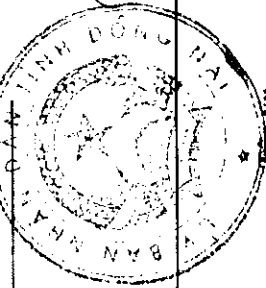
## PHỤ LỤC CÁC VỤ ÁN QUÝ IV/2017

(Kèm theo Báo cáo số A.3246/BC-UBND ngày 20/11/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai)

STT	Tên vụ	Số bị cáo	Nguồn	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Tóm tắt nội dung vụ việc	Kết quả hiện nay	Ghi chú
1	Vụ bà Đặng Trần Thủy Dung là kế toán thu phí tại Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc	1	Tố giác	Xuân Lộc	Bà Đặng Trần Thủy Dung là kế toán thu phí tại Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc, lợi dụng nhiệm vụ được giao đã có hành vi chiếm đoạt số tiền thu phí và lệ phí là 342.608.000 đồng, đã thu hồi 341.155.000 đồng. Ngày 24/10/2016 cơ quan cảnh sát điều tra huyện Xuân Lộc đã ban hành Quyết định số 293/ĐTKT-MT khởi tố bị can về tội tham ô tài sản	Ngày 27/11/2017, VKSND tỉnh đã chuyển Toà án nhân dân tỉnh thụ lý	Toà án nhận mới trong kỳ
2	Vụ Nguyễn Minh Hoàng Kiều Như - Kế toán xã Ngọc Định, huyện Định Quán	1	Qua nguồn thanh tra	Định Quán	Qua thanh tra việc quản lý điều hành thu chi tài chính tại UBND xã Ngọc Định trong năm 2013, 2014, 2015 phát hiện ông Lý Chân Lý - Chủ tịch UBND xã Ngọc Định có dấu hiệu thiếu tính thần trách nhiệm gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản nhà nước làm thất thu ngân sách nhà nước với số tiền 87.362.020 đồng. Bà Nguyễn Minh Hoàng Kiều Như có dấu hiệu tham ô tài sản với số tiền 50.739.500 đồng	Ngày 05/9/2017, Toà án nhân dân huyện Định Quán đã xét xử tuyên phạt bà Nguyễn Minh Hoàng Kiều Như, mức án 2 năm tù giam	Án kỳ trước chuyển sang
3	Vụ bà Lê Diễm Phương - là kế toán trưởng THCS-THPT Tây Sơn	1	Thanh tra	Định Quán	Có hành vi dùng thủ đoạn gian dối làm hồ sơ giả, quyết toán 2 lần để chiếm đoạt số tiền 296.700.000 đồng dùng hỗ trợ ăn, ở cho học sinh là người dân tộc thiểu số, dân tộc kinh thuộc hộ nghèo của xã, thôn có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Đã thu hồi số tiền 295.665.000 đồng.	Ngày 20/6/2017, Công an tỉnh đã khởi tố vụ án. Ngày 30/11/2017 Công an tỉnh đã khởi tố bị can đối với bà Phương	Án kỳ trước chuyển sang

4	<p>Vụ Vương Thái Hùng - nguyên Hiệu trưởng trường Thái Hiệp Thành, xã Bàu Cạn, huyện Long Thành</p>	1	<p>Qua nguồn thanh tra</p>	<p>Long Thành</p> <p>Qua thanh tra về công tác quản lý thu chi ngân sách, quản lý các nguồn kinh phí đối với Trường tiểu học Thái Hiệp Thành, xã Bàu Cạn, huyện Long Thành phát hiện ông Vương Thái Hùng nguyên Hiệu trưởng Trường tiểu học Thái Hiệp Thành, xã Bàu Cạn, huyện Long Thành, là Đảng viên Đảng CSVN, đã lợi dụng chức vụ quyền hạn của mình, sau khi nhận tiền BHXH về đã chi đảo cho kế toán không nhập quỹ đơn vị, không mở sổ sách kế toán theo dõi thu chi theo quy định của nhà nước mà bán thân ông Hùng trực tiếp giữ toàn bộ số tiền chi dùng, chiếm đoạt sử dụng cho mục đích cá nhân với số tiền 98.000.000 đồng (thien đã thu hồi số tiền)</p>	<p>Toà án huyện Long Thành đang thụ lý</p>	<p>Án kỷ trước chuyển sang</p>
5	<p>Lương Văn Thảo - Công an phường Long Bình lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản xây ra tại phường Long Bình</p>	1	<p>Biên Hòa</p>	<p>Trong khoảng thời gian từ tháng 4 đến tháng 7/2014, Lương Văn Thảo là cán bộ thuộc tổ trật tự hình sự Công an phường Long Bình lợi dụng chức trách, nhiệm vụ được giao là điều tra cơ bản, nắm tình hình chính sách quản lý sử dụng đất của các hộ dân trên địa bàn phường Long Bình, đã có hành vi đe dọa bà Lê Thị Sơn đưa cho Thảo số tiền 47.000.000 đồng để bỏ qua sai phạm trong việc chuyển nhượng đất trái phép. Sau đó, bà Sơn đã làm đơn tố cáo hành vi của Lương Văn Thảo đến cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đồng Nai. Ngày 30/3/2015, VKSND tỉnh ban hành Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lương Văn Thảo về tội "Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản". Ngày 04/11/2015, VKS nhân dân tỉnh đã ban hành Cáo trạng số 107/CT-VKS-P2 truy tố bị cáo Lương Văn Thảo đồng thời ủy quyền cho VKSND thành phố Biên Hòa thực</p>	<p>Toà án Thành phố Biên Hoà đang thụ lý</p>	<p>Án kỷ trước chuyển sang</p>
6	<p>Vụ án Đỗ Quang Khôi, Bảo hiểm xã hội Long Khánh</p>	1	<p>Thanh tra</p>	<p>Long Khánh</p> <p>Can tội: Tham ô tài sản, xây ra tại Bảo hiểm xã hội thị xã Long Khánh</p>	<p>Ngày 02/10/2017, VKSND tỉnh chuyển Toà án nhân dân tỉnh thụ lý</p>	<p>T.A nhận mới trong kỳ (Án điều tra lại, điều tra bổ sung)</p>
7	<p>Vụ án Vũ Hoàng Đăng, Điện lực Biên Hoà</p>	7	<p>Biên Hòa</p>	<p>Vũ Hoàng Đăng cùng đồng bọn can tội tham ô tài sản xây ra tại Điện lực Biên Hòa</p>	<p>Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh đang thụ lý</p>	<p>Án điều tra lại, điều tra bổ sung</p>

8	Vụ việc tham mưu thực hiện công tác thi đua, khen thưởng đối với Phòng Nội vụ thành phố Biên Hòa	2	Tố cáo	Biên Hòa	Tham ô tài sản, đưa hối lộ, làm môi giới hối lộ, nhận hối lộ. Xây ra tại: Phòng Nội vụ TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. (Thiệt hại 793,590,000 đồng, đã thu hồi toàn bộ số tiền (tham ô: 723,590,000, hối lộ: 70,000,000)	Ngày 30/11/2017 CQCSĐT Công an tỉnh đã ban hành quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can	
9	Vụ việc xây ra tại Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện Tân Phú	3	Thanh tra	Tân Phú	Có dấu hiệu lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ, thiếu tinh thần trách nhiệm, không tuân thủ nguyên tắc, quy định về tài chính - kế toán để xây ra các sai phạm về tài chính ngân sách	CQCSĐT Công an tỉnh đang điều tra, xác minh	Đang điều tra, xác minh, chưa khởi tố vụ án.
10	Vụ việc ông Phạm Minh Tân - Công chức Địa chính Xây dựng phường Tân Vạn	1	Qua xử lý đơn tố cáo	Biên Hòa	Liên quan đến việc nhận tiền để xác nhận hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với đất có nguồn gốc do UBND phường Tân Vạn quản lý (đất công)	CQCSĐT Công an thành phố Biên Hoà đang điều tra, xác minh	Đang điều tra, xác minh, chưa khởi tố vụ án.



**PHỤ LỤC CÁC VỤ ÁN**

(Kèm theo Báo cáo số 3246./BC-UBND ngày 20/10/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai)  
(Số liệu tính từ ngày 01/12/2016 đến 30/11/2017)

STT	Tên vụ	Số bị cáo	Nguồn	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xây ra sự việc	Tóm tắt nội dung vụ việc	Kết quả hiện nay	Ghi chú
1	Vụ bà <b>Đặng Trần Thủy Dung</b> là kế toán thu phí tại Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc	1	Tổ giác	Xuân Lộc	Bà <b>Đặng Trần Thủy Dung</b> là kế toán thu phí tại Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc, lợi dụng nhiệm vụ được giao đã có hành vi chiếm đoạt số tiền thu phí và lệ phí là 342.608.000 đồng, đã thu hồi 341.155.000 đồng. Ngày 24/10/2016 cơ quan cảnh sát điều tra huyện Xuân Lộc đã ban hành Quyết định số 293/ĐTKT-MT khởi tố bị can về tội tham ô tài sản	Ngày 27/11/2017, VKSND tỉnh đã chuyển Toà án nhân dân tỉnh thụ lý	Toà án nhân mới trong Kỳ
2	Vụ <b>Nguyễn Minh Hoàng Kiều Như</b> - Kế toán xã Ngọc Định, huyện Định Quán	1	Qua nguồn thanh tra	Định Quán	Qua thanh tra việc quản lý điều hành thu chi tài chính tại UBND xã Ngọc Định trong năm 2013, 2014, 2015 phát hiện ông <b>Lý Chân Lý</b> - Chủ tịch UBND xã Ngọc Định có dấu hiệu thiếu tỉnh thân trách nhiệm gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản nhà nước làm thất thu ngân sách nhà nước với số tiền 87.362.020 đồng. Bà Nguyễn Minh Hoàng Kiều Như có dấu hiệu tham ô tài sản với số tiền 50.739.500 đồng	Ngày 05/9/2017, Toà án nhân dân huyện Định Quán đã xét xử tuyên phạt bà <b>Nguyễn Minh Hoàng Kiều Như</b> , mức án 2 năm tù giam	Toà án nhân mới trong Kỳ
3	Vụ bà <b>Lê Diễm Phương</b> - là kế toán trưởng THCS-THPT Tây Sơn	1	Thanh tra	Định Quán	Có hành vi dùng thủ đoạn gian dối làm hồ sơ giả, quyết toán 2 lần để chiếm đoạt số tiền 296.700.000 đồng dùng hỗ trợ ăn, ở cho học sinh là người dân tộc thiểu số, dân tộc kinh thuộc hộ nghèo của xã, thôn có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Đã thu hồi số tiền 295.665.000 đồng.	Ngày 20/6/2017, Công an tỉnh đã khởi tố vụ án. Ngày 30/11/2017, Công an tỉnh đã khởi tố bị can đối với bà <b>Phương</b>	Án khởi tố mới trong kỳ

4	<p>Vụ Vương Thái Hùng - nguyên Hiệu trưởng trường Thái Hiệp Thành, xã Bàu Cạn, huyện Long Thành</p>	1	<p>Qua nguồn thanh tra</p>	<p>Long Thành</p>	<p>Qua thanh tra về công tác quản lý thu chi ngân sách, quản lý các nguồn kinh phí đối với Trường tiểu học Thái Hiệp Thành, xã Bàu Cạn, huyện Long Thành phát hiện ông Vương Thái Hùng nguyên Hiệu trưởng Trường tiểu học Thái Hiệp Thành, xã Bàu Cạn, huyện Long Thành, là Đảng viên Đảng CSVN, đã lợi dụng chức vụ quyền hạn của mình, sau khi nhận tiền BHXH về đã chi cho kế toán không nhập quỹ đơn vị, không mở sổ sách kế toán theo dõi thu chi theo quy định của nhà nước mà bàn thân ông Hùng trực tiếp giữ toàn bộ số tiền chi dùng, chiếm đoạt sử dụng cho mục đích cá nhân với số tiền 98.000.000 đồng (Hiện đã thu hồi số tiền)</p>	<p>Toà án huyện Long Thành đang thụ lý</p> <p>Toà án nhận mới trong kỳ</p>
5	<p>Lương Văn Thảo - Công an phường Long Bình làm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản xây ra tại phường Long Bình</p>	1	<p>Đơn tố cáo</p>	<p>Biên Hòa</p>	<p>Trong khoảng thời gian từ tháng 4 đến tháng 7/2014, Lương Văn Thảo là cán bộ thuộc tổ trật tự hình sự Công an phường Long Bình lợi dụng chức trách, nhiệm vụ được giao là điều tra cơ bản, nắm tình hình chính sách quản lý sử dụng đất của các hộ dân trên địa bàn phường Long Bình, đã có hành vi đe dọa bà Lê Thị Sơn đưa cho Thảo số tiền 47.000.000 đồng để bỏ qua sai phạm trong việc chuyển nhượng đất trái phép. Sau đó, bà Sơn đã làm đơn tố cáo hành vi của Lương Văn Thảo đến cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đồng Nai. Ngày 30/3/2015, VKSND tỉnh ban hành Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lương Văn Thảo về tội "Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản". Ngày 04/11/2015, VKS nhân dân tỉnh đã ban hành Cáo trạng số 107/CT-VKS-P2 truy tố bị cáo Lương Văn Thảo đồng thời ủy quyền cho VKSND thành phố Biên Hòa thực hành quyền công tố</p>	<p>Toà án Thành phố Biên Hoà đang thụ lý</p> <p>Án kỳ trước chuyển sang</p>
6	<p>Vụ Nguyễn Vũ Hữu Độ - xã đội phó Ban chỉ huy quân sự xã Gia Tân 2, huyện Thống Nhất</p>	1	<p>Thống Nhất</p>	<p>Có hành vi nhận hối lộ được quy định tại điều 279 BLHS.</p>	<p>Ngày 20/6/2017, Toà án nhân dân huyện Thống Nhất đã xét xử Nguyễn Vũ Hữu Độ, mức án 2 năm 6 tháng tù</p>	<p>Án mới trong kỳ</p>

7	Ngô Tấn Sa - Nguyễn Trương phòng Lao động thương binh và xã hội huyện Thống Nhất	7	Qua nguồn thanh tra	Thống Nhất	Ngô Tấn Sa lợi dụng để án đảo tạo nghề cho lao động nông thôn của UBND tỉnh (Đề án 1956/QĐ-TTg) đã cấu kết với Ngô Anh Tuấn - nguyên giám đốc Trung tâm dạy nghề huyện Thống Nhất ký khống nhiều hợp đồng đào tạo nghề để lấy tiền nhà nước số tiền trên 2 tỷ đồng; nhận phần trăm trong việc ký hợp đồng đảo tạo nghề số tiền trên 500 triệu đồng.	Ngày 18/01/2017, Toà án nhân dân tỉnh đã xét xử vụ tham ô tài sản và cố ý làm trái quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng xảy ra tại Trung tâm dạy nghề huyện Thống Nhất. Cụ thể: <b>Ngô Anh Tuấn</b> 9 năm tù giam (4 năm tù giam về tội tham ô tài sản và 5 năm tù giam tội cố ý làm trái quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế, gây hậu quả nghiêm trọng; <b>Ngô Thị Xuân Thu</b> 02 năm tù giam về tội cố ý làm trái; <b>Ngô Tấn Sa</b> 03 năm tù treo; <b>Bùi Thị Hảo</b> 10 tháng tù treo; <b>Ao Thị Lan</b> 01 năm tù treo; <b>Nguyễn Thị Hồng Thanh</b> 10 tháng tù treo; <b>Lê Thị Thu Nguyệt</b> - Ké toán Trung tâm dạy nghề huyện Thống Nhất đã được Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đình chỉ điều tra trước đó	Án kỳ trước chuyển sang
8	Vụ nguyên Văn thức và Trương Ngọc Diễm lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ xảy ra tại Chi Cục thị hành án dân sự Long Thành	2	Kiểm tra nội bộ	Long Thành	Trong quá trình tổ chức thi hành đã có hành vi nhận hối lộ, được quy định tại điều 279 BLHS.	Ngày 29/8/2017, Toà án nhân dân huyện Long Thành đã xét xử <b>Nguyễn Văn Thức</b> mức án 11 năm tù và <b>Trương Ngọc Diễm</b> đang được áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh (tạm đình chỉ)	Toà án nhận mới trong kỳ
9	Vụ án Đỗ Quang Khởi, Bảo hiểm xã hội Long Khánh	1	Thanh tra	Long Khánh	Can tội: Tham ô tài sản, xảy ra tại Bảo hiểm xã hội thị xã Long Khánh	Ngày 02/10/2017 VKSND tỉnh chuyển Toà án nhân dân tỉnh thụ lý	(TA nhận mới trong kỳ (Án điều tra lại, điều tra bổ sung)
10	Vụ án Vũ Hoàng Đăng, Điện lực Biên Hoà	7	Kiểm tra nội bộ	Biên Hòa	Vũ Hoàng Đăng cùng đồng bọn can tội tham ô tài sản xảy ra tại Điện lực Biên Hòa	Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh đang thụ lý	Án điều tra lại, điều tra bổ sung
11	Vụ việc tham mưu thực hiện công tác thi đua, khen thưởng đối với Phòng Nội vụ thành phố Biên Hòa	2	Tố cáo	Biên Hòa	Tham ô tài sản, đưa hối lộ, làm môi giới hối lộ, nhận hối lộ. Xảy ra tại: Phòng Nội vụ TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. (Thiệt hại 793,590,000 đồng, đã thu hồi toàn bộ số tiền (tham ô: 723,590,000, hối lộ: 70,000,000)	Ngày 30/11/2017 CQCSĐT Công an tỉnh đã ban hành quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can	

12	Vụ việc xảy ra tại Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện Tân Phú	3	Thanh tra	Tân phú	Có dấu hiệu lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ, thiếu tinh thần trách nhiệm, không tuân thủ nguyên tắc, quy định về tài chính - kế toán để xảy ra các sai phạm về tài chính ngân sách.	CQCSDT Công an tỉnh đang điều tra, xác minh	Đang điều tra, xác minh, chưa khởi tố vụ án.
13	Vụ ông Phạm Minh Tân - Công chức Địa chính Xây dựng phường Tân Vạn	1	Tổ cáo	Biên hoà	Liên quan đến việc xác nhận hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.	Ngày 06/10/2017, UBND thành phố Biên Hòa có Công văn số 12309/UBND-NC về việc chuyển toàn bộ vụ việc có dấu hiệu hình sự đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện CQCSDT Công an TP Biên Hoà đang điều tra, xác minh	Đang điều tra, xác minh, chưa khởi tố vụ án.